



BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

9

Tháng 5 - 2024

# **BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG NGUYỄN THANH NGHỊ DẪN Đ ĐẦU ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ LÀM VIỆC VỚI 3 TỈNH ĐỒNG NAI, BÌNH DƯƠNG VÀ TIỀN GIANG**

*Hà Nội, ngày 10/5/2024*



# **BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ TRAO QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM CHÁNH THANH TRA BỘ XÂY DỰNG CHO ÔNG CHU HỒNG UY**

*Hà Nội, ngày 08/5/2024*



THÔNG TIN  
**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG  
**MỖI THÁNG 2 KỶ**  
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH  
**NĂM THỨ HAI NĂM**

**9**

**SỐ 09 - 5/2024**



**TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@voc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

## MỤC LỤC

### Văn bản quản lý

#### Văn bản các cơ quan TW

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 5
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 7
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 8

#### Văn bản của địa phương

- Thanh Hóa phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị số 13, Khu kinh tế Nghi Sơn 10
- Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh 11
- Sơn La phê duyệt chương trình phát triển thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2030 12
- Nghệ An phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Con Cuông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 14

## CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

**ĐỖ HỮU LỰC**

**Phó giám đốc Trung tâm**

**Thông tin**

### **Ban biên tập:**

CN. ĐỖ HỮU LỰC

**(Trưởng ban)**

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

## **Khoa học công nghệ xây dựng**

- Hội thảo “Khung hướng dẫn xây dựng khung đô thị xanh, phát thải thấp hướng tới mục tiêu trung hòa carbon” 16
- Nghiệm thu Nhiệm vụ “Thiết kế điển hình công trình phục vụ thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất: Nhà ở công nhân” 17
- Tiêu chuẩn về quản lý carbon trong các tòa nhà và hệ thống cơ sở hạ tầng 20
- Các biện pháp xử lý bùn thải từ nước thải đô thị 22
- Chuyển đổi số: bước tiến lớn của thị trường bất động sản 25
- Xu hướng tái sử dụng thích ứng đối với công trình cũ 27
- Trung Quốc: Tăng cường phòng ngừa và kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đô thị 31

## **Thông tin**

- Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2045 33
- Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 34
- Bộ Xây dựng thẩm định đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Hòn La, tỉnh Quảng Bình đến năm 2040 35
- Trung Quốc: phát triển đổi mới hệ thống nhà ở trong thời đại mới 36
- Tăng cường dịch vụ việc làm và bảo vệ quyền lợi cho công nhân xây dựng ở Trung Quốc 38
- Quản lý an toàn trên công trường xây dựng 40
- Kinh nghiệm quản lý rác thải của Nhật Bản 42
- Dương Châu (Trung Quốc): Tăng tốc chuyển đổi và nâng cấp ngành xây dựng 45
- Mỹ: quy định về hoạt động nghề nghiệp của các nhà quy hoạch đô thị 46



## **Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050**

Ngày 04/05/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 368/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, với mục tiêu đưa vùng Đồng bằng sông Hồng trở thành vùng phát triển nhanh, bền vững.

Theo Quy hoạch, vùng đồng bằng sông Hồng sẽ có cơ cấu kinh tế hợp lý, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc; có nền công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ hiện đại, thân thiện với môi trường; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao, dẫn đầu cả nước; là trung tâm giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao của cả nước; đi đầu về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số; có hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đô thị thông minh, có tính kết nối cao. Tình trạng ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng cơ bản được giải quyết. Xây dựng Thủ đô Hà Nội "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng và cả nước, phấn đấu ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; quan hệ đối ngoại mở rộng, hội nhập quốc tế hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2030 trở thành vùng có công nghiệp hiện đại, tiệm cận mức thu nhập cao.

Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng bao gồm toàn bộ lãnh thổ đất liền, các đảo, quần đảo và không gian biển của 11 tỉnh, thành phố: Thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, các tỉnh Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam và Ninh Bình. Phía Bắc, Đông Bắc và phía Tây, Tây Nam giáp vùng trung du và miền núi phía Bắc; phía Nam giáp vùng Bắc

Trung Bộ và duyên hải miền Trung; phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ.

### **Về quan điểm phát triển:**

- Vùng đồng bằng sông Hồng là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng, là động lực phát triển hàng đầu, có vai trò dẫn dắt quá trình cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng của đất nước để tạo đột phá phát triển nhanh, bền vững. Phát triển vùng phải phát huy vai trò và khai thác hiệu quả các thế mạnh về địa chính trị, địa kinh tế, điều kiện tự nhiên và các giá trị văn hoá, lịch sử; các hành lang, vành đai kinh tế, cực tăng trưởng, trung tâm kinh tế, hệ thống đô thị; phải bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối phát triển của Đảng và Nhà nước, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước giai đoạn 2021 - 2030, Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam, các chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quốc gia có liên quan; bảo đảm sự tuân thủ, tính liên tục, kế thừa và sự phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia và các quy hoạch ngành quốc gia;

- Phát triển và cơ cấu lại kinh tế vùng phải dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của vùng; phải phát huy hiệu quả các trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ, các trung tâm đổi mới sáng tạo hàng đầu quốc gia để chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng công nghiệp và dịch vụ hiện đại, nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, xanh, tuần hoàn, bảo đảm vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái dẫn đầu cả nước. Phát triển hiệu quả, bền vững kinh tế biển theo hướng tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ

sinh thái biển;

- Phát triển kinh tế hài hoà với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá, giá trị lịch sử, nhất là văn hóa đồng bằng Bắc Bộ. Coi văn hóa và các giá trị truyền thống là nguồn lực phát triển hướng tới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị. Phát triển văn hóa, y tế, giáo dục - đào tạo bảo đảm chất lượng cao, hiện đại, tương đương với các quốc gia phát triển trong khu vực;

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm tổ chức không gian hợp lý, hiệu quả, thống nhất, liên kết nội vùng, liên vùng, khu vực và quốc tế, phát huy tối đa những lợi thế của vùng và tác động lan tỏa của các vùng động lực, cực tăng trưởng, các hành lang kinh tế và các cảng quốc tế. Tổ chức không gian phát triển vùng phải gắn kết giữa khu vực đất liền với không gian biển; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả không gian ngầm, vùng biển, vùng trời. Chú trọng việc kết nối các hành lang kinh tế trong nước với các hành lang kinh tế của khu vực và quốc tế. Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các công trình động lực, có tính lan tỏa, kết nối vùng;

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, đặc biệt là tài nguyên đất, nước, rừng, biển; tài nguyên số, không gian số; bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và nâng cao chất lượng đa dạng sinh học, nhất là rừng ngập mặn; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh hợp tác với các quốc gia thượng nguồn và các tổ chức quốc tế, các địa phương ngoại vùng trong việc bảo vệ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên nước ở lưu vực

sông Hồng;

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh biên giới, vùng biển và hải đảo; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Tầm nhìn đến năm 2050: Đồng bằng sông Hồng là vùng phát triển hiện đại, văn minh, sinh thái, thu nhập cao; là trung tâm kinh tế, tài chính lớn mang tầm khu vực và thế giới; trung tâm hàng đầu của cả nước về văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số, y tế và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Các ngành công nghiệp phát triển với công nghệ hiện đại, chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, phát triển các ngành, sản phẩm công nghiệp mới, công nghệ cao và chủ động trong các khâu nghiên cứu, thiết kế, chế tạo. Hình thành các trung tâm dịch vụ lớn mang tầm khu vực và thế giới về thương mại, du lịch, tài chính, logistics ở Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh. Phát triển nền nông nghiệp hiện đại, hiệu quả cao. Phát triển hệ thống đô thị vùng theo hướng xanh, thông minh, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu, có cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có môi trường và chất lượng sống đô thị cao, có vai trò, vị thế xứng đáng trong mạng lưới đô thị châu Á - Thái Bình Dương. Thủ đô Hà Nội trở thành thành phố kết nối toàn cầu; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hòa, tiêu biểu cho cả nước; ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và thế giới.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

**(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)**

## **Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050**

Ngày 04/05/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 369/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 với mục tiêu đưa vùng Trung du và miền núi phía Bắc trở thành vùng phát triển xanh, bền vững và toàn diện, có khung kết cấu hạ tầng cơ bản kết nối nội vùng với vùng đồng bằng sông Hồng, Thủ đô Hà Nội và tiểu vùng Bắc Trung Bộ; phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng; nông nghiệp giá trị cao, hữu cơ, đặc sản, xanh, tuần hoàn; kinh tế cửa khẩu, du lịch; bảo vệ, khôi phục rừng, nhất là rừng đầu nguồn; trồng rừng được đẩy mạnh, kinh tế lâm nghiệp phát triển bền vững; khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ môi trường, an ninh sinh thái và an ninh nguồn nước. Bản sắc văn hóa các dân tộc được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện và nâng cao; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc. Phần đầu đến năm 2030, vùng trung du và miền núi phía Bắc trở thành vùng có thu nhập trung bình cao, một số tỉnh nằm trong nhóm các tỉnh phát triển khá của cả nước, tiệm cận với ngưỡng thu nhập cao.

Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc bao gồm toàn bộ lãnh thổ đất liền của 14 tỉnh: Cao Bằng, Điện Biên, Bắc Giang, Bắc Kạn, Hà Giang, Hòa Bình, Lạng Sơn, Lai Châu, Lào Cai, Phú Thọ, Sơn La, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái. Phía Bắc có ranh giới giáp với các địa phương cấp tỉnh là Quảng Tây và Vân Nam của Trung Quốc; phía Tây giáp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; phía Đông và phía Nam giáp vùng đồng bằng sông Hồng và vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung.

### **Về quan điểm phát triển:**

- Vùng trung du và miền núi phía Bắc phải phát triển nhanh, bền vững, toàn diện; từng bước thu hẹp trình độ phát triển và mức sống của người dân trong vùng với các vùng khác; bảo đảm vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, môi trường sinh thái, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước. Phát triển vùng phải phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 của cả nước, Chiến lược phát triển bền vững, Chiến lược tăng trưởng xanh quốc gia, các chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quốc gia có liên quan; bảo đảm sự tuân thủ, tính liên tục, kế thừa, phù hợp với Quy hoạch tổng thể quốc gia và các quy hoạch ngành quốc gia.

- Phát triển kinh tế trên cơ sở tăng cường liên kết nội vùng, liên vùng và quốc tế; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới, phù hợp với điều kiện thực tế của vùng; từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế vùng theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lượng; nông nghiệp giá trị cao, ứng dụng công nghệ hiện đại, hữu cơ, đặc sản; kinh tế cửa khẩu, du lịch, kinh tế rừng gắn với bảo vệ và phát triển rừng.

- Giữ gìn và phát huy bản sắc, giá trị văn hóa các dân tộc; phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, thiên nhiên, di tích lịch sử cách mạng. Nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt là y tế, giáo dục đào tạo, bảo trợ xã hội; thực hiện tốt các chính sách người có công, chính sách với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức không gian phát triển theo các tiêu

vùng, vùng động lực, cực tăng trưởng, hành lang gắn với vùng Thủ đô Hà Nội và các vành đai kinh tế, bao gồm vành đai biên giới gắn với các cửa khẩu. Phát triển chuỗi liên kết khu vực động lực của vùng tại vành đai Bắc Giang - Thái Nguyên - Phú Thọ gắn với vùng Thủ đô, các chuỗi liên kết trung tâm đô thị vùng gắn với các đô thị vùng biên giới. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng có ý nghĩa quan trọng, nhất là hạ tầng giao thông liên kết giữa các địa phương trong vùng, liên kết với Thủ đô Hà Nội, vùng đồng bằng sông Hồng, tiểu vùng Bắc Trung Bộ và quốc tế, bảo đảm phát huy tối đa vị thế, vai trò là cửa ngõ phía Bắc của cả nước với Trung Quốc và ASEAN. Phát triển hệ thống đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh, có bản sắc, mang giá trị truyền thống các dân tộc, gắn với bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, kết nối nội vùng và với các đô thị lớn trong vùng đồng bằng sông Hồng.

- Tăng cường quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhất là tài nguyên rừng, khoáng sản, đất và nước, coi đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là trung tâm trong các quyết định phát triển vùng. Đặc biệt coi trọng bảo vệ môi trường, an ninh sinh thái, an ninh nguồn nước, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, nhất là rừng đầu nguồn, rừng tự nhiên; chủ động ứng phó với thiên tai, thích ứng

với biến đổi khí hậu.

- Phát triển kinh tế, xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc biên giới của tổ quốc; phát huy hiệu quả thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng biên giới. Mở rộng hợp tác quốc tế và phối hợp chặt chẽ với các nước láng giềng về quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định và phát triển bền vững.

Tầm nhìn đến năm 2050, Vùng trung du và miền núi phía Bắc là vùng phát triển bền vững, toàn diện, hình mẫu phát triển xanh của cả nước; một số tỉnh nằm trong nhóm có thu nhập cao, có kinh tế phát triển; hình thành một số trung tâm công nghiệp chế biến, chế tạo hiện đại; một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung hiệu quả cao, lĩnh vực dịch vụ, du lịch phát triển ngang tầm khu vực. Đến năm 2050, GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt khoảng 15.000 - 18.000 USD, chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,75, đời sống của người dân hạnh phúc, quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

**(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)**

## **Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050**

Ngày 04/05/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 376/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu, đưa Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung trở thành vùng phát triển nhanh, năng động, hướng tới bền vững,

mạnh về kinh tế biển, phấn đấu mức thu nhập bình quân đầu người của vùng đạt mức trung bình cao; có kết cấu hạ tầng đồng bộ, có khả năng chống chịu cao với thiên tai và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu; phát triển một số trung tâm công nghiệp, dịch vụ lớn của cả nước, các khu kinh tế ven biển và hệ thống đô



thị ven biển đạt chuẩn quốc gia và khu vực; là cửa ngõ ra biển của vùng Tây Nguyên và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; các giá trị văn hóa, lịch sử và hệ sinh thái biển, đảo, rừng được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

**Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch:**

- Vùng đất bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính của thành phố Đà Nẵng và 13 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận.

- Vùng biển ven bờ của thành phố Đà Nẵng và 13 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận.

**Về quan điểm phát triển:**

- Phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung cần phát huy toàn diện tiềm năng, lợi thế và nguồn lực của các địa phương trong vùng; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tập trung phát triển các ngành kinh tế biển để vùng trở thành vùng mạnh về biển, giàu từ biển; phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm; phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao trình độ và thu nhập của người dân; phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước giai đoạn 2021-2030, Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam và các chiến lược, quy hoạch cấp quốc gia.

- Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát huy hiệu quả các kết cấu hạ tầng hiện có, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng tái tạo, hạ tầng số; tập trung phát triển các khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp, hệ thống đô thị ven biển, đô

thị cửa khẩu, đô thị đảo, các hành lang kinh tế, các cực tăng trưởng, các trung tâm vùng và vùng động lực.

- Tổ chức không gian phát triển theo các tiểu vùng, các hành lang kinh tế và các cực tăng trưởng, trong đó, tiểu vùng Trung Trung Bộ có vai trò động lực, có tác động lan tỏa, lôi kéo sự phát triển của toàn vùng. Phát triển bền vững các khu vực phía Tây trên cơ sở phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của vùng. Không gian phát triển vùng được tổ chức hiệu quả, thống nhất bảo đảm liên kết trong từng tiểu vùng, vùng, liên vùng, khu vực và quốc tế; gắn kết giữa khu vực đất liền với vùng biển; tăng cường liên kết Đông - Tây, nhất là với vùng Tây Nguyên, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và các nước khác trong tiểu vùng sông Mê Công.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên rừng và biển; chú trọng bảo vệ môi trường, nhất là hệ sinh thái và môi trường biển; bảo đảm khả năng cung cấp sản phẩm, dịch vụ thiết yếu của các hệ sinh thái biển cho đời sống con người và phát triển kinh tế biển bền vững; chủ động phòng, chống thiên tai, nhất là bão lũ, ngập úng và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, bãi ngang, hải đảo; phát triển nông thôn mới toàn diện, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn. Lấy văn hóa là một trụ cột phát triển bền vững, con người làm trung tâm của nguồn lực và phát triển; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống của vùng. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tầm nhìn đến năm 2050, Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung là vùng phát triển nhanh, bền vững, đi đầu cả nước về kinh tế biển; hệ

thống kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ, hiện đại, xanh, thông minh; hệ thống đô thị liên kết thành mạng lưới đồng bộ, có kiến trúc tiêu biểu, giàu bản sắc, xanh, văn minh, hiện đại, thông minh, có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển được ít nhất 02 đô thị và một số trung tâm công nghiệp, dịch vụ, hợp tác quốc tế lớn, ngang tầm khu vực châu Á tại các khu kinh tế ven biển hiện đại. Phát triển nông thôn văn minh, hiện đại, xanh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc. Môi trường có chất lượng

tốt, xã hội hài hòa; là nơi các giá trị văn hóa, lịch sử, hệ sinh thái biển, đảo, rừng được bảo tồn và phát huy; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức cao; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)**

## VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

### **Thanh Hóa phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị số 13, Khu kinh tế Nghi Sơn**

Ngày 03/05/2024, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 1759/QĐ-UBND phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị số 13 (DT-13), Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa với những nội dung chính sau:

Về phạm vi, ranh giới và diện tích lập quy hoạch: phạm vi nghiên cứu quy hoạch: thuộc địa giới hành chính xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn. Ranh giới quy hoạch được xác định cụ thể như sau: Phía Bắc, phía Nam, phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn. Quy mô diện tích lập quy hoạch: khoảng 390 ha, trong đó: phần diện tích lập đồ án quy hoạch khoảng 77,4 ha; còn lại là phần cấp nhật các dự án, đồi núi cao trong khu vực.

Về tính chất, chức năng: Là khu đô thị gắn với các hoạt động phát triển kinh tế biển, bao gồm các chức năng: khu dân cư đô thị, khu công cộng, dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch, nuôi trồng thủy sản và dịch vụ hậu cần nghề cá.

Về quy mô dân số: Quy mô dân số dự báo: khoảng 12.000 người. Trong đó, dân cư hiện hữu khoảng 9.478 người (40% dân số được tính toán cho nhu cầu giãn dân, cụ thể khoảng

3.800 người); dân cư phát triển mới khoảng 1.622 người; dân số quy đổi khoảng 900 người.

Trên cơ sở các tuyến giao thông trục chính gồm: đường vào khu cảng tổng hợp Nghi Sơn (đường Đông Tây 4 đi cảng Nghi Sơn), tuyến đường ven biển chạy ven khu vực phía Bắc đảo (đường cứu hộ cứu nạn), đường vào trung tâm xã hiện có (đường D1) và tuyến trục chính quy hoạch mới tại trung tâm xã kết nối khu vực hiện trạng và khu quy hoạch lấn biển (đường D7). Quy hoạch Khu đô thị số 13 được chia thành 4 khu vực không gian kiến trúc cảnh quan.

- Khu dân cư hiện có: các khu ở hiện có được khoanh vùng cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp diện mạo kiến trúc, các công trình có mật độ xây dựng thấp được tổ chức theo kiểu nhà ở có vườn với tầng cao từ 1-3 tầng. Nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật như mở rộng đường giao thông theo tiêu chuẩn, điện chiếu sáng, vệ sinh môi trường... gắn kết hài hòa với khu ở mới.

- Khu dân cư mới: đất ở mới trong khu vực chủ yếu bố trí tại khu vực lấn biển. Hình thức nhà ở chủ yếu là chia lô với tầng cao từ 2-5 tầng. Khu vực bố trí cho dân cư phát triển mới

là khu vực ven biển nên cần có các hình thức nhà ở kiên cố nhằm giảm thiểu những tác động xấu do bão lũ gây ra.

- Khu công cộng: bao gồm các công trình công cộng đô thị (thương mại, dịch vụ công cộng) với tầng cao 3-5 tầng, công cộng đơn vị ở (hành chính, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, chợ) tầng cao 2-5 tầng. Các công trình này chủ yếu tập trung khu vực phía Bắc đảo.

- Khu vực sản xuất dọc ven biển: khu vực cảnh quan ven biển gắn với hệ thống cảng - hậu cần cảng Tổng hợp, bến cá Nghi Sơn.

Ưu tiên đầu tư xây dựng các hạng mục: giải phóng mặt bằng xây dựng và hạ tầng kỹ thuật

đô thị. Đây là các công trình có tính tạo lực nhằm thu hút đầu tư và quyết định sự hình thành khu Đô thị số 13.

Ban hành Quy định quản lý theo Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị số 13, Khu kinh tế Nghi Sơn kèm theo Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

(Xem toàn văn tại <https://thanhhoa.gov.vn/>)

## **Bắc Ninh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 04/05/2024, UBND tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chính sau đây:

**Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:** Quy định này áp dụng thực hiện cho một số nội dung của Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 (sau đây gọi tắt là Luật số 62/2020/QH14) về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, nhằm đảm bảo đúng pháp luật về xây dựng, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư xây dựng và phù hợp với tình hình thực tế, trong các công tác: thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung dự án, thiết kế xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quyết toán công trình.

Quy định này áp dụng đối với UBND các cấp, các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh và các cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện trong quản lý dự án đầu tư xây dựng; các tổ chức, cá

nhân hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**Về nguyên tắc phân công, phân cấp:** phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND các cấp, các cơ quan chuyên môn về xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh và các chủ đầu tư trong việc thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng; đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Bắc Ninh.

**Một số quy định cụ thể trong thẩm định dự án đầu tư xây dựng:**

- Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, phần thiết bị mua sắm cùng dự án (trừ thiết bị công trình và thiết bị công nghệ) giao Sở Tài chính có ý kiến bằng văn bản (đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh) hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện (đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã) về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng mới,

nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp bằng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công giao Sở Tài chính có ý kiến bằng văn bản về tiêu chuẩn, định mức trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thẩm định dự án có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt (bao gồm cả các dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) theo các quy định của Luật Xây dựng và Luật Đầu tư công.

#### **Hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng:**

- Đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước người đầu tư công, vốn khác: Người quyết định đầu tư quyết định hình thức tổ chức QLDA theo quy định tại Điều 62 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung theo khoản 19 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Đối với dự án PPP: Thực hiện theo quy định tại Điều 62 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14.

Dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả thẩm định

trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng chưa phê duyệt thì không phải tổ chức thẩm định lại, việc triển khai các bước tiếp theo (bao gồm cả trường hợp điều chỉnh dự án, thiết kế xây dựng) thực hiện theo quy định này. Dự án đã phê duyệt trước ngày quy định này có hiệu lực, đang triển khai thực hiện, các bước tiếp theo thực hiện theo các nội dung đã được phê duyệt, nhưng phải đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Xây dựng và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2024 và thay thế các Quyết định của UBND tỉnh: số 13/2021/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 17/2021/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 về việc sửa đổi Điều 11 của Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND.

(Xem toàn văn tại  
<https://bacninh.gov.vn/>)

## **Sơn La phê duyệt chương trình phát triển thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2030**

Ngày 07/05/2024, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 826/QĐ-UBND phê duyệt chương trình phát triển thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2030 với mục tiêu: đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hóa. Kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại; quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị thị trấn Thuận Châu (phạm vi mở rộng theo quy hoạch) bám sát theo định hướng phương án sát nhập

điều chỉnh địa giới hành chính đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí chủ trương; đảm bảo phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh, Chương trình phát triển đô thị tỉnh và các quy hoạch, chương trình, đề án, quy hoạch khác có liên quan; xây dựng thị trấn Thuận Châu thành đô thị trung tâm; là động lực tăng trưởng kinh tế vùng dọc Quốc lộ 6 của tỉnh. Quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị thị trấn Thuận Châu (phạm vi mở rộng theo quy hoạch) đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị loại V (đến

năm 2025) và hoàn thiện, nâng cao các tiêu chí phân loại đô thị, phấn đấu đạt tiêu chí của đô thị loại IV (đến năm 2030), phù hợp với điều kiện thực tế cũng như định hướng phát triển lâu dài trong tương lai; cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2030;

Chương trình phát triển thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2030 nhằm mục tiêu đạt các chỉ tiêu phát triển thị trấn Thuận Châu theo tiêu chuẩn đô thị loại V trong giai đoạn đến năm 2025; đô thị loại IV đến năm 2030 và hàng năm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội.

#### **VỀ QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN:**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong phát triển đô thị; thống nhất nhận thức và hành động trong quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc, trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển đô thị thị trấn Thuận Châu phù hợp với định hướng quy hoạch hệ thống đô thị trong Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sơn La đến năm 2030 và Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thuận Châu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm khai thác tối đa các động lực phát triển, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Kết hợp hài hòa giữa quá trình đô thị hóa, phát triển đô thị với công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới và phát triển xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; kết hợp đồng bộ, hài hòa giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển đô thị mới, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện đại, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy; phát triển mạnh mẽ liên kết vùng.

- Phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và dịch bệnh.

- Từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, ưu tiên các khu vực còn thiếu/yếu, đặc biệt các khu vực tồn tại những vấn đề nóng, bức xúc của người dân; ưu tiên các khu vực phát triển đô thị có vị trí chiến lược, có vai trò thúc đẩy sự phát triển và nâng cao chất lượng đô thị thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu. Tạo sự liên kết giữa các lĩnh vực; sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đất đai, tiết kiệm năng lượng bảo vệ tốt môi trường, giữ gìn cân bằng sinh thái; xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật phù hợp với điều kiện của đô thị miền núi theo yêu cầu khai thác, sử dụng và chương trình phát triển đô thị; kết hợp chặt chẽ với việc bảo đảm an ninh, quốc phòng và an toàn xã hội.

Khu vực phát triển đô thị: theo Đồ án Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt, quy mô 1.820ha trong đó khu vực hiện hữu là 91,7ha khu vực phát triển mới là 1.728,3ha. Diện tích đất dành cho phát triển đô thị đến năm 2030 khoảng 425,9ha.

Giai đoạn đến năm 2025: lập Chương trình phát triển đô thị; Đề án phân loại đô thị; lập Đề án điều chỉnh địa giới hành chính thị trấn; thực hiện các dự án chỉnh trang đô thị; các dự án hạ tầng xã hội (chỉnh trang và xây dựng các khu dân cư hiện hữu, khu dân cư mới; nâng cấp, cải tạo mở rộng, đầu tư xây dựng mới các nhà văn hóa cho các tiểu khu, các bản thuộc phần mở rộng); triển khai dự án Kỳ đài Thuận Châu...

Giai đoạn đến năm 2030: tiếp tục triển khai các dự án hạ tầng giao thông (mở rộng QL6 kết nối thị trấn; xây dựng mới đường phố trong khu

vực trung tâm thị trấn và các khu ở đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; xây dựng đầu mối hạ tầng kỹ thuật); các dự án hạ tầng xã hội (xây dựng sân vận động huyện; xây dựng Nhà thi đấu đa năng; xây dựng mới trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn, trụ sở các cơ quan; nâng

cấp bệnh viện huyện, các trường học; xây dựng giai đoạn 1 khu dân cư mới phía Tây Bắc...

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://sonla.gov.vn/>)

## **Nghệ An phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Con Cuông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Ngày 03/05/2024, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định số 1069/QĐ-UBND phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Con Cuông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu:

- Định hướng phát triển thống nhất về không gian, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn kết chặt chẽ với quy hoạch tỉnh; đảm bảo kết nối đồng bộ với các địa phương lân cận như: Nghĩa Đàn, Thái Hòa, Tân Kỳ, Anh Sơn, Tương Dương và Kỳ Sơn; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm, du lịch nông nghiệp, nông thôn dọc Quốc lộ 7; phát triển hài hòa giữa các vùng đô thị và nông thôn.

- Tôn trọng tự nhiên, ứng phó với các vấn đề về biến đổi khí hậu để đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Quy hoạch xây dựng vùng huyện Con Cuông góp phần phát huy sức mạnh tổng hợp, tiềm năng và lợi thế của địa phương để thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững; văn hóa - xã hội phát triển lành mạnh; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao; quốc phòng an ninh vững chắc.

Phạm vi lập quy hoạch: diện tích nghiên cứu lập quy hoạch là 173.808,39ha, gồm 31 đơn vị hành chính (Thị trấn Con Cuông và các xã: Bình Chuẩn, Bồng Khê, Cam Lâm, Châu Khê, Chi Khê, Đôn Phục, Lạng Khê, Lục Dạ, Mậu Đức, Môn Sơn, Thạch Ngàn, Yên Khê). Quy mô

dân số hiện trạng là 76.234 người, đến năm 2030 dự kiến khoảng 105.000 - 115.000 người, năm 2050 dự kiến khoảng 125.000 - 135.000 người. Hiện trạng tỷ lệ đô thị hóa khoảng 7% - 8%; đến năm 2030 dự kiến khoảng 28 - 30%; năm 2050 dự kiến khoảng 33% - 35%...

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Con Cuông nhằm cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; cụ thể hóa định hướng phát triển huyện Con Cuông tại Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Con Cuông lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đồng thời phát huy vị thế và sức mạnh tổng hợp của huyện trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với định hướng bền vững, khai thác có hiệu quả mối quan hệ nội và ngoại vùng. Trong đó tập trung các thế mạnh nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch và các loại hình công nghiệp dịch vụ du lịch. Đề xuất phân bố không gian xây dựng các khu công nghiệp, dịch vụ và hệ thống hạ tầng xã hội và các điểm dân cư nông thôn... trong đó xác định vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng cân bằng và bền vững...

### **Các nhiệm vụ chính:**

- Phân tích, đánh giá tổng hợp hiện trạng và các nguồn lực phát triển vùng kinh tế, lao động,

dân cư, đất đai; đề xuất phát triển hệ thống đô thị, các khu dân cư nông thôn tập trung trên cơ sở khai thác lợi thế riêng của huyện Con Cuông về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch và dịch vụ thúc đẩy phát triển đa dạng ngành kinh tế.

- Đề xuất cấu trúc không gian vùng huyện với các trục liên kết hệ thống đô thị, trung tâm cụm xã, hệ thống điểm dân cư nông thôn gắn kết với các trung tâm kinh tế huyện và khu vực; phân bố không gian phát triển nông nghiệp, công nghiệp xây dựng, du lịch - dịch vụ, hệ thống hạ tầng xã hội, các công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo phát triển bền vững đô thị và nông thôn; bổ sung và khớp nối các dự án đã và đang thực hiện trên phạm vi địa bàn.

- Đối với khu vực nông thôn: đảm bảo thực hiện những quan điểm chủ đạo trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nghiên cứu các mô hình đặc trưng cho khu vực nông thôn huyện Con Cuông.

- Xây dựng huyện Con Cuông là trung tâm tiểu vùng phía Tây Nam của tỉnh, phát triển các trung tâm dịch vụ y tế, đào tạo nghề, du lịch... có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng Tây Nam, có tiềm năng phát triển Khu du lịch sinh thái gắn với bảo tồn phát triển Khu dự trữ sinh quyển thế giới (Khu dự trữ sinh quyển Pù Mát) và là huyện có vị trí quan trọng về chính trị, an ninh quốc phòng biên giới phía Tây Nam Nghệ An.

- Đề xuất tổ chức không gian đô thị, phân cấp đô thị, lựa chọn hình thái, cấu trúc, chức năng và quy mô các đô thị theo vùng và khu vực. Trong đó trọng tâm là thị trấn huyện lỵ Con Cuông và định hướng trong mỗi phân vùng sẽ quy hoạch điểm đô thị làm trung tâm phát triển cho vùng nhằm khai thác, phát huy các tiềm năng lợi thế của khu vực về phát triển du lịch sinh thái, chế biến nông, lâm sản. Đề xuất hệ thống không gian các khu chức năng, cụ thể về quy mô, loại hình, ưu tiên chế biến lâm sản, dịch vụ nông nghiệp, bố trí các khu vực cần gắn với các địa bàn đô thị, trung tâm cụm xã, nông thôn, vùng sản xuất nông - lâm nghiệp, đảm bảo các yêu cầu về khoảng cách ly an toàn, bảo vệ môi trường.

- Rà soát, xem xét sự hình thành của các trung tâm cụm xã trong định hướng tình hình mới về phát triển nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ, du lịch... đặc biệt đối với các xã đã có quy hoạch được duyệt để xác lập những yêu cầu cần thiết của việc điều chỉnh quy hoạch. Rà soát quy hoạch trên địa bàn huyện, các điểm dân cư tập trung có khả năng đô thị hóa, các đô thị mới có khả năng hình thành trên địa bàn huyện. Đề xuất mô hình nông thôn mới, các khu tái định cư phục vụ các dự án động lực, quy mô lớn...

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**(Xem toàn văn tại  
<https://nghean.gov.vn/>)**

## Hội thảo “Khung hướng dẫn xây dựng khung đô thị xanh, phát thải thấp hướng tới mục tiêu trung hòa carbon”

Ngày 8/5/2024, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị (AMC) phối hợp với một số đối tác tổ chức hội thảo “Khung hướng dẫn xây dựng khung đô thị xanh, phát thải thấp hướng tới mục tiêu trung hòa carbon”. Hội thảo có sự tham dự của đông đảo các nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế; đại diện chính quyền một số địa phương, doanh nghiệp.

Phát biểu khai mạc hội thảo, TS. Trần Hữu Hà - Giám đốc AMC cho biết, biến đổi khí hậu là thách thức nghiêm trọng mang tính toàn cầu hiện nay; trong đó, Việt Nam là một trong những nước chịu nhiều ảnh hưởng nhất bởi biến đổi khí hậu. Do đó, việc nỗ lực thực hiện các cam kết tại Hội nghị COP26 đưa lượng phát thải ròng về mức “0” vào năm 2050 sẽ mang lại lợi ích to lớn và lâu dài cho Việt Nam.

Trong các nguyên nhân gây nên biến đổi khí hậu, khu vực đô thị góp phần đáng kể, đồng thời cũng là nơi chịu ảnh hưởng mạnh của biến đổi khí hậu. Theo nghiên cứu của Cơ quan Năng lượng quốc tế, các đô thị tiêu thụ tới 80% năng lượng trên toàn cầu, và đóng góp tới 67% năng lượng có liên quan tới phát thải khí nhà kính (con số này có thể lên tới 74% vào năm 2030). Trong bối cảnh đó, rất cần một khung hướng dẫn xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, phát thải thấp, góp phần giảm nhẹ, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nhằm nỗ lực đồng hành với các đô thị hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển đô thị bền vững, năm 2023, AMC và FES đã phối hợp xây dựng dự thảo “Khung hướng dẫn xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, phát thải thấp hướng tới trung hòa carbon”, dự kiến hoàn thiện trong năm 2024. Đây sẽ là tiền đề để 2 bên tiếp tục hợp tác, góp phần thiết thực vào việc thực hiện cam kết của Việt Nam tại COP26.



*TS. Trần Hữu Hà - Giám đốc AMC phát biểu tại hội thảo.*

Trình bày nội dung dự thảo “Khung hướng dẫn xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, phát thải thấp hướng tới trung hòa carbon”, PGS.TS.KTS Nguyễn Vũ Phương - Phó Giám đốc AMC cho biết, dự thảo đưa ra 5 bước hướng dẫn phát triển đô thị xanh, ít phát thải: xác định mục tiêu, tầm nhìn và phạm vi; xác định các nhiệm vụ cần thực hiện; đưa ra các biện pháp và giải pháp; thu hút và phân bổ các nguồn lực; phân công trách nhiệm và lộ trình thực hiện. Tuy nhiên cần lưu ý thực tế mỗi đô thị có tính đặc thù riêng; Khung hướng dẫn không thể đưa ra hướng dẫn chi tiết cho từng địa phương, vì vậy cần có sự chủ động triển khai Khung hướng dẫn dựa trên nguyên tắc tôn trọng sự phát triển phù hợp với điều kiện, đặc thù của mỗi địa phương. Chính vì vậy, thời gian tới đây, FES cũng như các tổ chức quốc tế khác sẽ phối hợp với Việt Nam tiếp tục làm rõ các khung chương trình cho từng trường hợp đặc thù hoặc có thể xây dựng thí điểm một số đề án cho từng địa phương cụ thể. Ngoài ra, AMC sẽ trao đổi với các tổ chức FES để xây dựng đề án phù hợp, toàn diện và hiệu quả cho các địa phương. Theo PGS.TS Nguyễn Vũ Phương, thay vì các



chương trình đô thị khác nhau, có thể tổng hòa các nội dung để thể lồng ghép được nhiều lĩnh vực khác nhau, tiếp cận với các đô thị thông minh. Đây là việc cần làm trong thời gian tới và sẽ có nhiều chương trình bổ ích, hiệu quả cho các địa phương.

Góp ý cho dự thảo Khung hướng dẫn, đại diện chính quyền một số địa phương mong muốn nội dung Khung hướng dẫn cụ thể hơn theo vùng miền để dễ áp dụng.

Tham dự hội thảo, ông Trần Hà Ninh - đại diện Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và môi trường cho biết, Chính phủ Việt Nam thể hiện quyết tâm mạnh mẽ trong việc thực hiện cam kết qua nỗ lực triển khai hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo, điều hành như Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon, Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg về danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính, Chiến lược quốc

gia về biến đổi khí hậu phê duyệt theo Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê tan đến năm 2030...

Phát biểu tại hội thảo, bà Franziska Schmidtke - Giám đốc FES Việt Nam nhận định, các đô thị trên toàn thế giới tiêu thụ tới 80% tiêu thụ năng lượng, tương ứng với lượng phát thải khí nhà kính, các đô thị cũng chịu áp lực để có thể ứng phó với biến đổi khí hậu, gồm cả mực nước biển dâng và các hiện tượng thời tiết cực đoan khác.

Bà Franziska Schmidtke bày tỏ hy vọng sự hợp tác của FES với AMC sẽ là đóng góp tích cực giúp Việt Nam tìm ra phương thức phát triển đô thị xanh, hình mẫu về đô thị xanh, hướng tới hiện thực hóa mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 theo đúng cam kết của Thủ tướng Chính phủ.

**Trần Đình Hà**

## **Nghiệm thu Nhiệm vụ “Thiết kế điển hình công trình phục vụ thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất: Nhà ở công nhân”**

Ngày 13/5/2024, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế “Thiết kế điển hình công trình phục vụ thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất: Nhà ở công nhân”, do Viện Kiến trúc quốc gia thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch kiến trúc Hồ Chí Quang - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, ThS. Nguyễn Quốc Hoàng - Chủ trì Nhiệm vụ nêu lý do, sự cần thiết nghiên cứu, xây dựng thiết kế điển hình công trình nhà ở công nhân khu công nghiệp, khu chế xuất đó là khảo sát hiện trạng, thu thập thông tin thực tế

các vấn đề về quy hoạch xây dựng, hiện trạng công năng công trình nhà ở công nhân khu công nghiệp, khu chế xuất làm cơ sở lập mẫu thiết kế điển hình phục vụ việc quy hoạch xây dựng nhà ở công nhân trên địa bàn các khu công nghiệp, khu chế xuất trên toàn quốc; so sánh đối chiếu hiện trạng các khu nhà ở công nhân hiện có với các tiêu chuẩn và quy định hiện hành.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ còn đánh giá, tổng kết những ưu, nhược điểm trong thiết kế xây dựng nhà ở công nhân, từ đó đề xuất các mẫu thiết kế điển hình phù hợp thực tế và đáp ứng yêu cầu phát triển trong tương lai; nâng cao chất lượng đời sống an sinh xã hội nói chung, và mô

hình công trình phục vụ thiết chế công đoàn nói riêng; đề xuất các mẫu thiết kế điển hình phù hợp thực tế và đáp ứng yêu cầu phát triển trong tương lai.

Để thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao, nhóm nghiên cứu đã áp dụng nhiều phương khoa học bao gồm: khảo sát qua hệ thống văn bản pháp quy; thu thập số liệu, xử lý số liệu về hiện trạng xây dựng và thiết kế nhà ở công nhân tại Việt Nam; nghiên cứu, phân tích đánh giá các đặc trưng cơ bản về công nhân và nhu cầu nhà ở công nhân; khảo sát, chụp ảnh, ghi vẽ một số công trình nhà ở công nhân tại một số địa phương; thu thập thông tin, hình ảnh, phương pháp thiết kế một số công trình nhà ở công nhân trên thế giới; tham khảo ý kiến chuyên gia.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất 3 mẫu thiết kế điển hình nhà ở công nhân khu công nghiệp gồm: Mẫu 1: Quy mô công trình 12 tầng: 500-800 công nhân, được đặt trong khu quy hoạch thiết chế công đoàn giả định, với 4 khối nhà 12 tầng, 2 khối nhà 9 tầng và 2 khối nhà 5 tầng, trường mầm non và trung tâm văn hóa thể thao. Khu đất nghiên cứu xây dựng có 4 đơn nguyên nhà ở công nhân 12 tầng: diện tích khu đất 12.685m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng là 3.660m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 1 đơn nguyên là 915m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1 đơn nguyên là 10.980m<sup>2</sup>, mật độ xây dựng là 29%.

Mẫu 2: Quy mô công trình 9 tầng: 200-500 công nhân, được đặt trong khu quy hoạch thiết chế công đoàn giả định, với 4 khối nhà 9 tầng, 2 khối nhà 12 tầng, trường mầm non và trung tâm văn hóa thể thao. Khu đất nghiên cứu xây dựng có 4 đơn nguyên nhà ở công nhân 9 tầng: diện tích khu đất 10.100m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng là 3.332m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 1 đơn nguyên là 833m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1 đơn nguyên là 7.480m<sup>2</sup>, mật độ xây dựng là 33%. Mỗi khối



Chủ tịch Hồ Chí Quang kết luận cuộc họp

nhà ở công nhân là một chỉnh thể độc lập, sử dụng giải pháp hành lang giữa kết nối với lõi giao thông đứng. Các phòng ở bám theo 2 bên hành lang và có diện mặt đứng tiếp xúc với không gian ngoài trời.

Mẫu 3: Quy mô công trình 5 tầng: 100-200 công nhân, được đặt trong khu quy hoạch thiết chế công đoàn giả định, với 6 khối nhà 5 tầng, 2 khối nhà 12 tầng, trường mầm non và trung tâm văn hóa thể thao. Khu đất nghiên cứu xây dựng có 4 đơn nguyên nhà ở công nhân 5 tầng: diện tích khu đất xây dựng là 11.250m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng là 4.100m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng 1 đơn nguyên là 1.025m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1 đơn nguyên là 5.125m<sup>2</sup>, mật độ xây dựng là 36,4%.

Kết thúc quá trình thực hiện, Nhiệm vụ kiến nghị: để thu hút các nhà đầu tư sẵn sàng đầu tư loại hình nhà ở công nhân, ngoài các ưu đãi về thuế cần giảm lược các thủ tục hành chính liên quan để thời gian thực hiện dự án được rút ngắn; cần điều chỉnh pháp lý để tăng đối tượng khách hàng đặc biệt là những đối tượng có khả năng giải ngân giúp giảm gánh nặng kinh tế cho nhà đầu tư, các chủ doanh nghiệp có thể thuê, mua loại hình nhà này khi đáp ứng các điều kiện pháp lý để đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tiêu chuẩn thiết kế nhà ở công nhân cần phải phù hợp với điều kiện địa lý của

địa phương, tình hình kinh tế và mức sống người lao động hiện tại, phù hợp với lối sống và điều kiện của gia đình có thu nhập thấp, đáp ứng nhu cầu ở cơ bản cho hộ gia đình; thiết kế nhà ở công nhân cần thống nhất tư tưởng con người là chủ thể và đảm bảo nguyên tắc phát triển bền vững, cần quan tâm đến vấn đề phát triển bền vững và tiết kiệm năng lượng.

Thiết kế nhà ở công nhân gắn với công nghệ xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển của ngành công nghiệp nhà ở, vật liệu xây dựng và giảm giá thành xây dựng; yếu tố thẩm mỹ cũng cần được quan tâm của chính quyền địa phương và đội ngũ kiến trúc sư tâm huyết, vượt qua định kiến nhà ở công nhân có chất lượng không đảm bảo, tính thẩm mỹ không cao. Một số nguyên tắc khi thiết kế nhà ở công nhân cần được tuân thủ: mật độ cao giúp tăng tối đa số căn hộ trên một diện tích đất; diện tích căn hộ nhỏ trong khoảng từ 30-70m<sup>2</sup> (có thể thiết kế căn hộ có diện tích nhỏ hơn 30m<sup>2</sup> cho đối tượng đơn thân); giảm chiều cao tầng nhưng không làm ảnh hưởng đến chất lượng căn hộ.

Tại cuộc họp, các chuyên gia, thành viên Hội đồng nhất trí với lý do, sự cần thiết thực hiện nhiệm vụ, đồng thời đánh giá trong thời hạn được giao, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ sản phẩm theo hợp đồng; hồ sơ nghiệm thu tuân thủ theo đúng quy định hiện hành; Báo cáo tổng kết được trình bày công phu, bản vẽ thiết kế điển hình rõ ràng. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu cần rà soát, thống nhất cách sử dụng thuật ngữ; cần nêu rõ nguồn thông tin thu thập được; xem xét, điều chỉnh một số chi tiết để nâng cao tính thực tiễn của các thiết kế điển hình.

Là thành viên Hội đồng, đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đánh giá cao việc nhóm nghiên cứu đề xuất các mẫu thiết kế điển hình nhà ở công nhân các khu công nghiệp, khu

chế xuất gồm các công trình 5 tầng, 9 tầng, 12 tầng, đảm bảo hợp lý. Theo đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, thực tế hiện nay, việc xây dựng nhà ở công nhân cho thuê là rất cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế của đông đảo người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong khi đó, nhu cầu mua nhà ở công nhân tại các khu vực này lại rất ít.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Hồ Chí Quang cho biết, sản phẩm của Nhiệm vụ là tài liệu để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các địa phương tham khảo trong quá trình xây dựng các công trình nhà ở công nhân trong các khu công nghiệp, trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và quản lý cơ sở vật chất: từ lập dự án đầu tư xây dựng cho đến xây dựng mới, cải tạo hay quản lý sử dụng. Do đó, Bộ Xây dựng giao Viện Kiến trúc quốc gia chỉ đạo nhóm nghiên cứu tập trung khảo sát, tổng hợp, phân tích thông tin thực tiễn để làm cơ sở đề xuất các thiết kế điển hình công trình phục vụ thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, đảm bảo an toàn, chất lượng và có tính khả thi cao.

Chủ tịch Hồ Chí Quang đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện Nhiệm vụ, đồng thời yêu cầu nhóm nghiên cứu tiếp thu đầy đủ ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, rà soát, biên tập báo cáo tổng kết, thiết kế điển hình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan; chú trọng hơn nữa đặc trưng, tập tính, môi trường làm việc của công nhân để điều chỉnh, nâng cao hơn nữa chất lượng các mẫu thiết kế điển hình, sớm hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

**Trần Đình Hà**

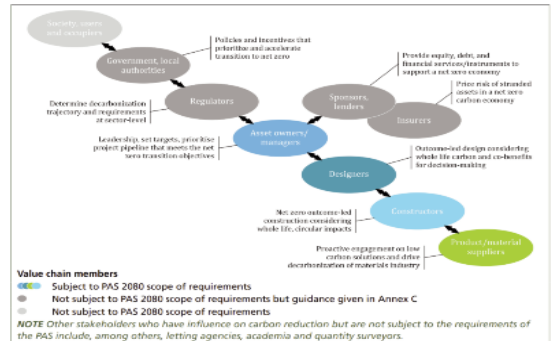
## Tiêu chuẩn về quản lý carbon trong các tòa nhà và hệ thống cơ sở hạ tầng

Để đối phó với thực tiễn môi trường xây dựng là căn nguyên của phần lớn lượng khí thải carbon ở Vương quốc Anh, tiêu chuẩn PAS 2080:2016 là quy phạm kỹ thuật đầu tiên trên thế giới về quản lý khí thải carbon trong các tòa nhà và hệ thống cơ sở hạ tầng. Tiêu chuẩn PAS 2080:2016 được thiết kế nhằm giúp các tổ chức quản lý cơ sở hạ tầng giảm phát thải carbon và chi phí trong toàn bộ vòng đời của tài sản.

Sau 07 năm áp dụng, phiên bản tiêu chuẩn mới PAS 2080:2013 “Quản lý carbon trong tòa nhà và hệ thống cơ sở hạ tầng” đã được ban hành với những sửa đổi để đáp ứng mục tiêu của ngành Xây dựng hướng đến phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 thông qua việc cải tiến phương thức quản lý và giảm lượng phát thải carbon trong toàn bộ vòng đời của các tòa nhà và hệ thống cơ sở hạ tầng.

Tiêu chuẩn PAS 2080:2023 đưa ra các yêu cầu đối với việc quản lý carbon trong toàn bộ vòng đời của các tòa nhà và cơ sở hạ tầng, bao gồm việc cung cấp, vận hành, sử dụng và kết thúc vòng đời của các dự án hoặc chương trình phát triển mới, cũng như việc quản lý hoặc cải tạo các công trình và hệ thống hiện hữu. Tiêu chuẩn này giúp các tổ chức hiểu được tác động của tài sản của mình trong một hệ thống lớn hơn; chỉ ra tính phụ thuộc lẫn nhau và khuyến khích sự hợp tác sớm; xác định vai trò và trách nhiệm cũng như tích hợp các quy trình mua sắm và ra quyết định nhằm định hướng mục tiêu giảm phát thải carbon trong suốt vòng đời của tài sản.

Tiêu chuẩn PAS 2080:2023 sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thay đổi hành vi trong môi trường xây dựng, giúp liên kết các tổ chức thông qua một khuôn khổ chung để giúp các tổ chức mở rộng áp dụng phương pháp tiếp cận vòng



*Các thành viên của chuỗi giá trị trong môi trường xây dựng và vai trò của họ trong quản lý carbon (Nguồn: BSI)*

đời nhằm giảm lượng khí thải carbon, từ giai đoạn ban đầu của các dự án cho đến khi kết thúc vòng đời của dự án.

### Một số nội dung mới của tiêu chuẩn PAS 2080:2023:

- Mở rộng phạm vi áp dụng để bao hàm tất cả các tòa nhà cũng như cơ sở hạ tầng;
- Tăng cường nhấn mạnh vào giảm phát thải carbon trong toàn bộ vòng đời công trình phù hợp với các nguyên tắc giữ mức tăng nhiệt trái đất ở ngưỡng 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp, và kinh tế tuần hoàn;
- Xác định rõ các vai trò về quản lý và tác động đối với lượng phát thải carbon trong toàn bộ vòng đời của tài sản;
- Đánh giá các nhu cầu và lợi ích khác như thích ứng với khí hậu và đa dạng sinh học;
- Nhấn mạnh vai trò lãnh đạo, quản trị và hợp tác;
- Hướng dẫn mới dành cho Chính phủ, cơ quan quản lý và các tổ chức tài chính.

Giống như phiên bản trước, PAS 2080:2023 thiết lập các mục tiêu giảm lượng carbon thích hợp; thiết lập các chỉ tiêu khống chế, ví dụ các chỉ tiêu KPI, để định lượng và báo cáo lượng khí thải carbon; báo cáo ở các giai đoạn thích hợp

để cho phép hiển thị hiệu suất; và cải tiến liên tục việc quản lý và hiệu suất carbon.

Một nội dung quan trọng của PAS 2080:2023 là khuyến khích sự hợp tác giữa các tổ chức; đưa ra các hướng dẫn cho các tổ chức cách thức hợp tác cùng nhau để tích hợp việc giảm lượng carbon trong quá trình ra quyết định và mua sắm từ khi bắt đầu dự án cho đến khi kết thúc vòng đời dự án. Khi tất cả các bên cùng sử dụng một khuôn khổ chung sẽ dẫn đến việc chia sẻ dữ liệu, hợp tác và các quy trình bổ sung, liên kết mạnh mẽ hơn.

Cách tiếp cận hợp tác này kết hợp toàn bộ chuỗi giá trị, thiết lập vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan để đảm bảo duy trì trọng tâm giảm carbon trong suốt vòng đời của dự án. Các nhà cung cấp sản phẩm, nhà thầu, nhà thiết kế và chủ sở hữu tài sản đều có thể tham gia và chia sẻ kết quả của mình.

Việc áp dụng PAS 2080:2023 khuyến khích các tổ chức thực hiện hành động khẩn cấp về khí hậu để hỗ trợ các mục tiêu phát thải ròng bằng 0 của Vương quốc Anh. PAS 2080:2023 hướng dẫn người sử dụng các cách thức giảm lượng phát thải carbon, xem xét các lợi ích đồng thời của việc thực hiện các quy trình thích ứng khí hậu và giải pháp dựa trên thiên nhiên.

Thông qua việc tiếp cận và tuân thủ PAS 2080:2023, các chủ thể chuỗi giá trị trong môi trường xây dựng có thể hợp tác hướng tới mục tiêu chung là phát thải ròng bằng 0 và đạt được các kết quả như sau:

- Giúp người sử dụng nhận thức được việc giảm các chi phí vật liệu, năng lượng và nhân công sẽ giúp giảm lượng khí thải carbon, cũng như chi phí đầu tư và vận hành trong toàn bộ vòng đời của tài sản;

- Tăng cường nhận thức và hành động về quản lý carbon;

- Đảm bảo lượng carbon được định lượng một cách nhất quán và minh bạch tại các điểm

chính để dữ liệu có thể được chia sẻ trong chuỗi cung ứng, các quy trình có thể được liên kết, và sự hợp tác có thể tăng hiệu quả và giảm chi phí;

- Giúp các bên thể hiện cam kết trong việc giảm lượng khí thải carbon; hỗ trợ tuyển dụng và giữ chân nhân viên, đồng thời mang lại cho các bên liên quan sự rõ ràng và chắc chắn về những gì đang đạt được;

- Giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh khi đấu thầu;

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm đạt được các giải pháp carbon thấp hơn;

- Giúp cho việc phát triển kiến thức chuyên môn về quản lý carbon, giúp các tổ chức phát triển bền vững.

Kể từ khi ra mắt vào năm 2016, PAS 2080 đã là một tài liệu quan trọng, mang lại lợi ích giảm thiểu carbon cho nhiều doanh nghiệp trong môi trường xây dựng. Chẳng hạn: Công ty Anglian Water đã đạt được mức giảm 61% lượng phát thải carbon và giảm 22% chi phí vốn bằng cách tuân theo các phương pháp của PAS 2080, đồng thời trở thành công ty đầu tiên phát hành trái phiếu xanh ở Anh; công ty HS2 cũng đang giảm thiểu lượng khí thải carbon của dự án giao thông vận tải lớn của mình bằng cách áp dụng các nguyên tắc PAS 2080. Theo Giám đốc HS2, các nhà thiết kế đã giảm được 27% lượng thép kết cấu được sử dụng để xây dựng mái nhà ga Old Oak Common. Điều đó tương đương với 2.700 tấn carbon và tiết kiệm chi phí 7 triệu bảng.

Bằng cách tuân thủ hướng dẫn trong PAS 2080:2023 sửa đổi, các doanh nghiệp xây dựng có thể đóng góp một cách rõ ràng vào nỗ lực của ngành nhằm đạt được mục tiêu phục hồi khí hậu và thu được nhiều lợi ích từ việc này.

<https://knowledge.bsigroup.com>

**ND: Mai Anh**

## Các biện pháp xử lý bùn thải từ nước thải đô thị

Nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp phát sinh tại các khu vực tập trung dân cư là một trong những yếu tố tác động tiêu cực đến môi trường xung quanh.

Xử lý sinh học toàn phần đối với nước thải đô thị được áp dụng rộng rãi hiện nay luôn đi kèm với việc phát sinh một lượng bùn đáng kể. Sau khi phân hủy và/hoặc khử nước cơ học, phần lớn lượng bùn thải được lưu trữ tại các bãi chứa chuyên biệt. Việc xử lý bùn thải như vậy không chỉ dẫn đến lãng phí đất đai rất lớn mà còn làm gia tăng ô nhiễm đất và nước ngầm bởi các thành phần độc hại có trong bùn thải.

Một hệ thống thoát nước và xử lý nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt và nước thải bề mặt hợp lý là vô cùng cần thiết trong đời sống của mỗi thành phố hiện đại. Các quy trình công nghệ xử lý nước thải đang được áp dụng ở các quốc gia tương tự nhau về mặt cấu trúc, nhưng các phương pháp xử lý chất thải (bùn thải) hình thành trong quá trình xử lý nước thải là rất khác nhau. Chính thành phần chất thải là một trong những yếu tố quyết định biện pháp được áp dụng của các cơ sở xử lý nước thải.

Về nguyên tắc, quy trình chung xử lý nước thải đô thị gồm 3 giai đoạn: cơ học, sinh học và hóa học (khử trùng). Xử lý cơ học và sinh học sẽ tạo nên chất thải tương ứng. Trong quá trình xử lý cơ học, nhờ các lưới đặc biệt, chất thải rắn được loại bỏ khỏi nước thải, sau đó nước thải

được đưa qua hệ thống lọc cát để vào bể lắng sơ cấp để loại bỏ các chất hữu cơ lơ lửng không tan trong nước thải trước khi đưa vào xử lý sinh học, cặn lắng dưới đáy bể lắng sơ cấp tạo thành bùn thải.

Như vậy, bùn thải là chất thải cơ bản hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ sở xử lý nước thải. Chỉ riêng ở Nga, hơn 2 triệu tấn bùn thải dưới dạng chất khô được hình thành mỗi năm. Một lượng lớn bùn thải không được sử dụng thực tế và lưu trữ tại các bãi chứa riêng, gây ô nhiễm môi trường ở quy mô lớn.

Bùn thải chứa nhiều loại chất hữu cơ và vô cơ có nguồn gốc sinh học và phi sinh học, trong đó có các yếu tố độc hại như kim loại nặng, asen, flo, vi sinh vật gây bệnh, trứng giun sán, các sản phẩm dầu mỡ... Tỷ lệ nước thải công nghiệp và nước thải bề mặt trong tổng lưu lượng nước thải được đưa đi xử lý càng cao thì các thành phần độc hại càng tích tụ nhiều trong bùn thải. Tác động tiêu cực của loại chất thải này đến môi trường (ô nhiễm đất, nước mặt và nước ngầm) đòi hỏi phải tăng cường nghiên cứu theo hướng tìm kiếm các biện pháp xử lý hợp lý, hiệu quả (Bảng 1). Theo tất cả các phương pháp quản lý chất thải, thứ tự ưu tiên áp dụng theo phân cấp như trong hình minh họa.

**Bảng 1: So sánh các biện pháp xử lý bùn thải hiện nay**

Biện pháp	Hạn chế áp dụng (tùy vào thành phần bùn thải)	Chi phí để thực hiện	Thu nhận sản phẩm hữu ích	Hệ quả (về mặt kinh tế) khi áp dụng	Lượng chất thải thứ cấp	Xử lý chất thải thứ cấp
<b>Đốt</b>	Không	- Chi phí cao (để khử trùng bùn thải và lọc khí thải).	không	- Giảm 60-70% khối lượng chất thải (thành chất khô). - Gây ô nhiễm môi trường bởi khí thải, trong đó có dioxin.	30-35% khối lượng chất thải (tro có chứa yếu tố độc hại).	Có thể sử dụng tro để làm đường giao thông
<b>Nhiệt phân</b>	Yêu cầu năng cao về an toàn cháy nổ.	trung bình	khí đốt nhiệt phân (để thu năng lượng nhiệt)	Giảm 60-70% khối lượng chất thải (chất khô).	- Từ 50% khối lượng bùn thải - Sản phẩm rắn có chứa yếu tố độc hại	Có thể sử dụng làm vật liệu xây dựng giao thông
<b>Sản xuất phân bón</b>	Tuân thủ các yêu cầu tiêu chuẩn về việc sử dụng bùn thải làm phân bón và chuẩn bị đất trồng (GOST 17.4.3.07-2001; GOST P 54651-2011).	thấp	phân bón thích hợp nhiều loại cây trồng (tùy theo thành phần)	Tối thiểu (nếu tuân thủ các yêu cầu tiêu chuẩn tương ứng).	không	không yêu cầu
<b>Sản xuất đất trồng</b>		thấp	đất trồng	Tối thiểu (nếu tuân thủ các yêu cầu tiêu chuẩn tương ứng).	không	không yêu cầu

Hệ thống phân cấp cho thấy giải pháp hợp lý nhất để xử lý bùn thải là ngăn ngừa (hoặc giảm thiểu) sự hình thành của chúng. Giải pháp này đòi hỏi cải tổ triệt để hệ thống cấp nước và thoát nước hiện nay - điều khó khả thi trong tương lai gần. Do đó, việc triển khai trên thực tế giải pháp ngăn ngừa/giảm thiểu sự hình thành chất thải từ các cơ sở xử lý nước thải là một nhiệm vụ bất khả thi ở thời điểm hiện tại.

Để thực hiện bất kỳ phương pháp hiện có nào để xử lý bùn thải, việc khử nước trước tiên phải được thực hiện do độ ẩm cao của loại chất thải này. Quá trình khử nước được thực hiện theo nhiều giai đoạn. Trước hết, quá trình khử nước cơ học được thực hiện bằng bộ lọc chân không, máy ly tâm, máy ép lọc và các thiết bị

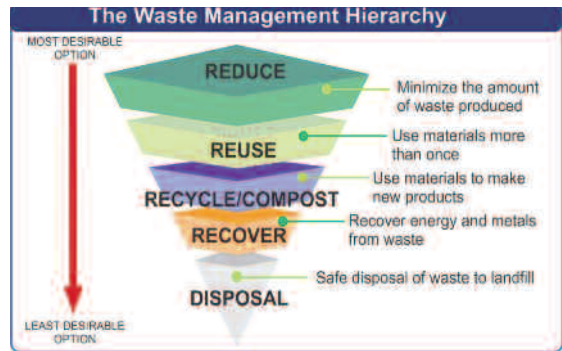
khác. Sau khi khử nước cơ học, việc làm khô bùn bằng nhiệt là hợp lý. Biện pháp này không chỉ làm giảm khối lượng bùn mà còn giúp khử trùng. Sấy nhiệt được áp dụng rộng rãi ở nhiều nước châu Âu như Đan Mạch, Đức, Phần Lan. Tại Nga, phân xưởng đầu tiên sấy bùn thải ở nhiệt độ thấp đã được xây dựng trong thành phố Ufa. Khí đốt tự nhiên được sử dụng làm nguồn nhiệt đốt nóng không khí để sấy khô bùn. Ưu điểm của các hệ thống sấy nhiệt bùn thải hiện đại là thiết kế đơn giản, hiệu quả sấy ở nhiệt độ thấp (tới 120°C), chi phí đầu tư thấp, quy trình tự động hóa hoàn toàn, thu hồi năng lượng giúp giảm chi phí vận hành.

Sau ngăn ngừa/giảm thiểu, các phương pháp quản lý chất thải được ưu tiên tiếp theo là

tái sử dụng hoặc tận dụng tiềm năng vật chất của chất thải. Cụ thể là đối với bùn cặn từ nước thải, sử dụng cát được lấy bằng bể cát để xây dựng đường giao thông, và sử dụng bùn thải lấy bằng bể lắng sơ cấp và thứ cấp được xử lý để làm phân bón. Bùn thải chứa các yếu tố vi sinh cần thiết để nuôi dưỡng cây trồng và tăng độ màu mỡ cho đất. Những lý do hạn chế việc sử dụng bùn thải là độ ẩm cao, cơ chế và phương tiện vận chuyển bùn chưa hoàn thiện, hàm lượng muối kim loại nặng và sự hiện diện của hệ vi sinh vật gây bệnh trong bùn thải. Tại một số nước châu Âu như Đức, bùn thải dạng lỏng được ứng dụng trong nông nghiệp mà không cần khử nước; tuy nhiên để bảo vệ nước ngầm khỏi bị ô nhiễm, lượng bùn đưa vào đất được kiểm soát chặt chẽ. Tại Na Uy và Hà Lan, trước khi bón vào đất làm phân bón, bùn thải được xử lý bằng cách sấy khô và tạo hạt. Các điều kiện cần thiết để chuẩn bị bùn cho việc xử lý làm phân bón là khử trùng sơ bộ; ngừng hoặc hạn chế đáng kể việc tiếp nhận vào hệ thống thoát nước đô thị nước thải sản xuất có chứa nhiều chất độc hại.

Một trong những xu hướng xử lý bùn thải là tận dụng tiềm năng năng lượng (khí sinh học sinh ra trong quá trình phân hủy bùn thải). Tại trạm xử lý nước thải ZWiK, thị trấn Szczecin (Ba Lan), bùn thải được lên men mesophilic ở nhiệt độ 37°C trong một tháng. Khí sinh học thu được được sử dụng cho nhà máy nhiệt điện công suất cao để sản xuất điện, đủ để vận hành chính nhà máy đồng thời đáp ứng nhu cầu điện năng của các cơ sở xử lý nước thải trong vùng.

Các biện pháp khác để tận dụng tiềm năng năng lượng của bùn thải là đốt và nhiệt phân. Ưu điểm của các phương pháp xử lý nhiệt là giảm đáng kể khối lượng chất thải được xử lý và giảm thiểu tác động tiêu cực của chất thải này đến môi trường. Nhược điểm khi đốt bùn là hình thành các sản phẩm cháy có chứa những liên kết độc hại, cũng như một lượng tro nhất định



Hệ thống phân cấp các biện pháp quản lý chất thải hiện có trên thế giới.

chứa kim loại nặng và các chất độc hại khác. Vấn đề này được giải quyết bằng cách sử dụng hệ thống lọc khí thải (từ việc đốt). Kết quả của quá trình nhiệt phân bùn thải, chất thải thứ cấp cũng được tạo ra gồm cả cặn rắn - một thành phần khoáng hữu cơ.

Một xu hướng triển vọng để sử dụng chất thải thứ cấp được tạo ra trong quá trình đốt và nhiệt phân bùn thải là làm thành phần của hỗn hợp nguyên liệu thô trong sản xuất vật liệu xây dựng.

Hầu hết các nước trên thế giới trong đó có Nga không đề cao biện pháp chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt, tuy nhiên cho tới nay đây vẫn là phương pháp phổ biến nhất. Sự phổ biến của phương pháp xử lý này là bởi dễ áp dụng và chi phí thấp. Những bãi chôn lấp gây tổn hại đáng kể cho môi trường xung quanh và chiếm diện tích không nhỏ.

Qua phân tích các phương pháp tái chế bùn thải hiện nay theo hệ thống phân cấp, có thể thấy hiệu quả nhất là các biện pháp nhiệt để xử lý bùn thải với việc sử dụng chất thải thứ cấp để sản xuất vật liệu xây dựng, vì phương pháp này cho phép tận dụng cả tiềm năng năng lượng và tiềm năng vật chất của bùn thải.

GS. Kashenko O.V. - Trường Đại học Kiến trúc Xây dựng Nizhegorod (Nga)

ND: Lê Minh



## Chuyển đổi số: bước tiến lớn của thị trường bất động sản

Chuyển đổi số đang diễn ra ở phạm vi toàn cầu, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực bất động sản. Trong hơn một thập kỷ qua, các công nghệ số như học máy và phân tích dữ liệu lớn đã được áp dụng để giải quyết các nhiệm vụ ở nhiều cấp độ khác nhau. Năm 2020, đầu tư cho nghiên cứu phát triển công nghệ bất động sản proptech (property + technologies) trên toàn cầu đã vượt quá 20 tỷ USD. Bài viết về việc những đổi mới đang giúp giải quyết các vấn đề của ngành, đồng thời sẽ làm thay đổi ngành bất động sản trong tương lai gần.

Khó mà bán căn hộ, thuê hoặc cho thuê nhà và thực hiện các giao dịch bất động sản khác nếu không nắm được giá trị thực của tài sản bất động sản. Không ai muốn phạm sai lầm ở việc định giá thấp hơn giá thị trường, hoặc ngược lại “thời” giá quá cao sẽ không có giao dịch. Trước đây, vấn đề này không thể giải quyết được nếu như không có sự trợ giúp của chuyên gia bất động sản. Hiện nay, khách hàng có thể biết mức giá trung bình cho căn hộ của mình mà không cần sử dụng dịch vụ của người định giá và tốn thêm chi phí cho việc này. Nhờ công nghệ Big Data và học máy, mọi việc trở nên đơn giản, dễ dàng. Chỉ vài thao tác trên bàn phím máy tính, chương trình sẽ nhanh chóng phân tích giá cả của tất cả bất động sản hiện có với các thông số liên quan và xác định giá trị hợp lý, và quan trọng là không có yếu tố con người. Công cụ này được công ty Zoopla của Anh áp dụng làm cơ sở cho hoạt động của mình.

Đối với các nhà đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, proptech cũng là trợ lý cực kỳ đắc lực. Nếu muốn mua nhà với mục đích đầu tư, để thuận lợi khi bán lại, trí tuệ nhân tạo sẽ giúp phân tích giá cả trong thành phố/ khu vực mà nhà đầu tư quan tâm và tìm ra những phương

án có lợi nhất với mức giá thấp hơn giá thị trường. Nga đã có một số doanh nghiệp kinh doanh bất động sản áp dụng công cụ này, chẳng hạn các công ty Realiste, doanh nghiệp khởi nghiệp Refin.online... Công nghệ cũng được sử dụng để giải quyết các vấn đề liên quan đến thế chấp. Công ty khởi nghiệp Refin.online đang phát triển một nền tảng trực tuyến để tự quản lý từ xa các sản phẩm thế chấp. Theo ý tưởng của công ty, người vay sẽ có thể thay đổi ngân hàng, lãi suất, số tiền thanh toán hàng tháng và thời hạn thế chấp mà không cần đến ngân hàng.

Trên thị trường bất động sản thương mại, công nghệ cũng được sử dụng tích cực để giải quyết nhiều vấn đề khác nhau, từ tìm địa điểm xây dựng trung tâm thương mại đến thuê văn phòng. Công ty khởi nghiệp Liquid Space đang phát triển phần mềm Airbnb dành cho các không gian văn phòng, cho phép các công ty có diện tích văn phòng trống dễ dàng tìm được doanh nghiệp/ cá nhân có nhu cầu thuê; cũng có thể dễ dàng thuê địa điểm để sử dụng trong vài giờ để tổ chức một cuộc họp quan trọng hoặc có không gian yên tĩnh để làm việc.

Loại hình kinh doanh áp dụng proptech phổ biến nhất ở Nga cũng như trên toàn thế giới là dịch vụ lựa chọn bất động sản để mua hoặc cho thuê. Có rất nhiều dịch vụ hỗ trợ khách hàng lựa chọn bất động sản cho thuê, gồm cả các dịch vụ đảm nhận tổ chức cho thuê dài hạn theo hình thức “chìa khóa trao tay” từ xa, như Yandex.Real Estate của Nga.

Hiện nay, người thuê nhà có thể chủ động với việc thuê từ xa: có thể xem căn hộ yêu thích của mình bất kỳ lúc nào thuận tiện bằng cách sử dụng chuyến tham quan 3D, và có thể xem xét nhiều căn hộ, ở nhiều địa điểm khác nhau trong cùng một lúc, mà không tốn thời gian di

chuyển nhiều. Các dịch vụ trực tuyến cho thuê dài hạn luôn cố gắng giải quyết các vấn đề của cả chủ sở hữu và người thuê nhà, chẳng hạn: bảo hiểm tài sản của chủ sở hữu nhờ dịch vụ cho thuê dài hạn (đảm bảo thanh toán đúng hạn hàng tháng). Đối với người thuê nhà, ưu điểm là không cần trả tiền cọc và hoa hồng cho người môi giới bất động sản. Thay vào đó chỉ phải trả một khoản nhỏ (tương đương tối đa 5% tiền thuê mỗi tháng) cho toàn bộ các dịch vụ liên quan. Số tiền này sẽ được tính vào giá thuê căn hộ trên website dịch vụ.

Thị trường bất động sản thu hút nhiều công nghệ khác nhau để có thể giải quyết các vấn đề cấp thiết của chính nó, trong đó có các công nghệ phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo, blockchain. Công nghệ học máy giúp chống lại những thông báo trùng lặp về việc bán hoặc cho thuê một căn hộ cụ thể trên các trang web tìm chọn bất động sản. Hệ thống tự tìm các thông báo như vậy và tự động xóa đi. Điều này rất quan trọng, do các quảng cáo lặp đi lặp lại của những người rao bán khác nhau về việc bán cùng một bất động sản sẽ gây nhầm lẫn cho người dùng. Việc kiểm duyệt một lượng lớn quảng cáo theo cách thủ công tốn rất nhiều thời gian và công sức. Nếu không áp dụng công nghệ, nhiệm vụ này trở nên bất khả thi đối với các dịch vụ lựa chọn bất động sản hiện nay, với hàng chục, thậm chí hàng trăm thông báo/quảng cáo mới xuất hiện mỗi giờ. Cũng nhờ công nghệ học máy, tích lũy một lượng lớn dữ liệu và phân tích nâng cao, người dùng có thể tìm thấy căn hộ mong muốn chỉ sau vài cú nhấp chuột. Các công nghệ phân loại dữ liệu lựa chọn phương án tối ưu chỉ trong vài giây, có tính đến nhiều nhu cầu khác nhau của người dùng, và chỉ ra cho người dùng nhờ hệ thống lọc trên trang web. Cần nhớ rằng một thập kỷ trước đây, quá trình tìm kiếm nhà ở trực tuyến là



*Nhờ các công nghệ số như VR, AR, khách hàng có thể thực hiện các chuyến thăm quan ảo để lựa chọn bất động sản phù hợp nhu cầu của mình.*

một nhiệm vụ rất phức tạp, trong đó người dùng tìm kiếm các quảng cáo trên nhiều trang web, nhiều diễn đàn khác nhau bằng công cụ tìm kiếm. Một số người thậm chí còn tạo ra các bot của riêng mình để tìm kiếm quảng cáo trên Internet.

Đối với người dùng, phân tích dữ liệu lớn giúp xây dựng một sơ đồ các trang tin tìm kiếm bất động sản; giúp đơn giản hóa việc tìm chọn nhà/ căn hộ do hiển thị trực quan những gì người dùng quan tâm: khu vực có hạ tầng phát triển, khả năng tiếp cận giao thông, thời gian di chuyển đến một địa điểm cụ thể, giá cả.

Công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường được áp dụng trong các chuyến tham quan 3D dành cho khách muốn thuê /mua bất động sản. Những chuyến tham quan ảo giúp khách hàng tiết kiệm được thời gian, công sức đi xem vô số căn hộ để tìm được một căn phù hợp. Điều này đương nhiên rất thuận tiện nếu khách hàng có mong muốn chuyển đến sinh sống tại thành phố khác mà vì lý do nào đó không thể đến đó từ sớm hơn để tìm chỗ ở.

*Nguồn: <https://www.techinsider.ru>, 2022*

**ND: Lê Minh**

## **Xu hướng tái sử dụng thích ứng đối với công trình cũ**

Tái sử dụng thích ứng là ý tưởng bền vững mà các tòa nhà cũ có thể và nên được cải tạo thay vì phá bỏ khi mục đích sử dụng ban đầu không còn phù hợp. Thuật ngữ này bắt nguồn từ giữa những năm 1970, và tái sử dụng thích ứng là một phương pháp không mới, đó là quá trình tân trang, cải tạo một công trình để thích ứng với các mục đích khác so với mục đích ban đầu của chính nó. Theo nghĩa cơ bản, tái sử dụng thích ứng sẽ kéo dài tuổi thọ của các tòa nhà hiện có, do đó hạn chế tiêu thụ thêm tài nguyên và năng lượng, từ đó giúp giảm lượng chất thải và khí thải độc hại do môi trường xây dựng trên thế giới tạo ra. Điều này rất quan trọng vì thực tế là các tòa nhà thải ra khoảng 40% lượng khí thải carbon của thế giới, và ngành xây dựng thế giới tiêu thụ hơn 30% tài nguyên thiên nhiên và tạo ra 25% chất thải rắn.

Trong suốt thời gian tồn tại của mình, các tòa nhà được chuyển đổi mục đích để thực hiện các vai trò khác so với vai trò ban đầu. Theo nghĩa này, tái sử dụng thích ứng không phải là một khái niệm đặc biệt hiện đại. Các thành phố như Rome, Athens, Venice và London đều nổi tiếng về việc bảo tồn và tái sử dụng các công trình kiến trúc lịch sử. Tuy nhiên, tái sử dụng thích ứng như một phần của phong trào thiết kế tòa nhà bền vững, một khái niệm ra đời từ nỗ lực phối hợp nhằm tối đa hóa không gian phát triển và giảm mức tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên.

Một trong những ví dụ nổi tiếng đầu tiên về tái sử dụng thích ứng ở Mỹ diễn ra vào đầu những năm 1970 khi Tòa thị chính cũ của Boston được chuyển đổi thành văn phòng và nhà hàng ăn, đã giúp thúc đẩy kinh tế địa phương. Sau thành công này, các dự án tái sử dụng thích ứng bắt đầu xuất hiện khắp nước Mỹ nhằm giúp hồi sinh các trung tâm đô thị đang

suy thoái và mang lại nguồn doanh thu.

Vào cuối những năm 2010, những lo ngại xung quanh sự nóng lên toàn cầu và sự gia tăng ô nhiễm carbon đã khiến Hội đồng liên Chính phủ về biến đổi khí hậu tuyên bố tái sử dụng thích ứng là cần thiết trong việc giảm lượng khí thải xây dựng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu do con người gây ra. Các công ty bất động sản dự đoán trong vòng 10 năm tới, khoảng 90% hoạt động phát triển bất động sản mới sẽ liên quan đến các phương thức tái sử dụng thích ứng. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý không phải tất cả các dự án tái sử dụng thích ứng đều hoạt động theo cách giống nhau và không phải lúc nào cũng có cùng mục tiêu thiết kế. Trên thực tế, có 5 hình thức tái sử dụng thích ứng: cải tạo, tích hợp, bảo tồn, tái thiết mặt tiền công trình nhằm tạo sự khác biệt và tái sử dụng hạ tầng thích ứng chức năng mới.

*Cải tạo*: là hình thức tái sử dụng thích ứng phổ biến nhất. Cải tạo công trình tức là thực hiện những thay đổi tối thiểu đối với bên ngoài của tòa nhà trong khi tái thiết và đổi mới bên trong cho mục đích hoàn toàn mới. Ví dụ điển hình là Trung tâm Ung thư Virtua Samson ở Moorestown, New Jersey do KTS. Francis Cauffman (FCA) thiết kế, khu vực từng là cửa hàng tạp hóa. Việc tái sử dụng tòa nhà đang có là một giải pháp bền vững và có trách nhiệm với xã hội, mang lại sự gắn gũi với cộng đồng hơn.

*Tích hợp*: là hình thức không thường xuyên. Thay vì giữ nguyên bên ngoài trong khi cải tạo bên trong, các dự án loại này xây dựng một cấu trúc hoàn toàn mới xung quanh hoặc gắn vào cấu trúc hiện có.

*Bảo tồn*: tính thẩm mỹ bên ngoài và bên trong của tòa nhà lịch sử hầu như không thay đổi ngoài việc nâng cấp quy chuẩn xây dựng và



Để làm nổi bật các sản phẩm đặc biệt được tuyển chọn được bán tại Tiny Grocer, Side Angle Side đã đặt mua những chiếc tủ tùy chỉnh do Mike Wallgren chế tạo.

hiệu quả. Những dự án này giúp bảo tồn và khôi phục ý nghĩa lịch sử của tòa nhà, đồng thời điều chỉnh chức năng tổng thể của cấu trúc để phục vụ cộng đồng tốt hơn. Ví dụ, Bảo tàng Ngôi nhà đá Robert Frost ở Bennington, Vermont đã bảo tồn ngôi nhà của một trong những nhà thơ có ảnh hưởng nhất nước Mỹ bằng cách biến nó thành một bảo tàng tôn vinh cuộc đời và di sản của ông. Vật liệu, đặc điểm nội thất và đồ đạc của ngôi nhà đều nguyên bản nhưng nó không còn được dùng làm nơi ở riêng nữa.

*Tái thiết mặt tiền công trình tạo sự khác biệt:* các tòa nhà có ý nghĩa lịch sử hoặc bị đổ nát đáng kể bên trong có thể được cải tạo thông qua mặt tiền - giải pháp khiến bề ngoài công trình hầu như không thay đổi nhưng phá bỏ và xây dựng lại phần lớn cấu trúc phía sau mặt tiền đó. Giải pháp này khá phổ biến ở Úc, điển hình là phố Collins ở Melbourne.

*Tái sử dụng hạ tầng theo chức năng mới:* tái sử dụng các công trình cơ sở hạ tầng như đường sắt, đường cao tốc và nhà máy công nghiệp theo chức năng mới, ví dụ nổi bật là việc cải tạo nhà máy điện Bankside ở London thành Tate Modern - một trong những bảo tàng nghệ thuật hiện đại và đương đại lớn nhất trên thế giới.

Các lợi ích của xu hướng tái sử dụng thích



Salt Shed, hiện là địa điểm âm nhạc nổi tiếng, nổi bật về mặt hình ảnh dọc theo con đường sầm uất của Chicago.

ứng, đầu tiên phải kể đến giảm thiểu chất thải và bảo tồn tài nguyên. Thông thường, phá bỏ cấu trúc hiện có tạo ra một lượng chất thải đáng kể, chất thải đó thường được đưa vào bãi chôn lấp. Trong khi đó, các dự án tái sử dụng thích ứng tìm cách tái chế và thu hồi càng nhiều vật liệu xây dựng ban đầu càng tốt, từ đó giúp bảo tồn năng lượng và tài nguyên. Nhiều tòa nhà cũ cũng được xây dựng để điều chỉnh nhiệt độ một cách tự nhiên và thường tận dụng nhiều ánh sáng mặt trời tự nhiên, cả hai đều giúp giảm năng lượng cần thiết để sưởi ấm/làm mát và chiếu sáng công trình.

Thứ hai, giảm chi phí xây dựng và xây dựng nhanh hơn: do các dự án sẽ cố gắng tái sử dụng thay vì mua vật liệu mới nên chi phí xây dựng tổng thể sẽ giảm, có thể giảm tới 16%. Các dự án cũng giúp tiết kiệm chi phí bằng cách loại bỏ chi phí phá dỡ, có thể chiếm từ 5 đến 10% chi phí xây dựng mới. Hơn nữa, việc cải tạo một tòa nhà đang có thường mất ít thời gian hơn so với việc xây dựng một tòa nhà mới từ đầu. Ngoài thực tế là khung đã có sẵn, các tòa nhà được điều chỉnh không cần phải hoàn thành trước khi đưa vào sử dụng; ngay khi hoàn thành theo giai đoạn, doanh nghiệp vẫn có thể sử dụng. Nói chung, điều này giúp giảm thiểu thiệt hại kinh tế.

Thứ ba, lợi ích về cải thiện cảnh quan đô thị và bảo tồn lịch sử. Các dự án tái sử dụng thích ứng có thể giúp hồi sinh các khu dân cư nghèo, xuống cấp bằng cách đưa vào các doanh nghiệp, trường học, nhà ở thu nhập thấp hoặc trung tâm xã hội mới, tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế và tạo nguồn vốn xã hội - một quá trình được gọi là tái tạo đô thị. Về vấn đề này, việc tái sử dụng thích ứng cũng giúp chống lại tình trạng đô thị “phình to” bằng cách tận dụng tối đa đất đai để phát triển. Hơn nữa, việc cải tạo các tòa nhà hiện có giúp bảo tồn giá trị lịch sử của chúng theo cách thực sự mang lại lợi ích cho cộng đồng. Cảnh quan kiến trúc của một địa điểm thường được định hình bởi địa lý, cộng đồng và văn hóa riêng của mỗi thành phố và thị trấn. Các dự án cải tạo lịch sử nhằm mục đích bảo tồn những địa điểm đặc biệt độc đáo của thành phố, kể lại lịch sử của thành phố một cách trực quan nhất.

Tất nhiên, không có dự án tái sử dụng thích ứng nào là không có thách thức. Những khó khăn sẽ khác nhau tùy theo từng dự án và thường thuộc một trong các nhóm sau: quy định, kinh tế hoặc thực tiễn.

**Quy định:** một trong những rào cản lớn nhất để tái sử dụng thích ứng là những hạn chế do một số quy tắc và quy định xây dựng nhất định áp đặt, có thể khác nhau rất nhiều giữa các khu vực. Bất cứ khi nào mục đích của cấu trúc thay đổi, cấu trúc đó phải tuân thủ mọi quy tắc và yêu cầu cấp phép áp dụng theo phân loại. Ví dụ, nhiều tòa nhà cũ không đáp ứng các yêu cầu hiện tại về khả năng tiếp cận, an toàn và năng lượng, tức là ngay từ đầu sẽ tốn nhiều chi phí hơn để tòa nhà đạt tiêu chuẩn. Các quy định phân vùng hiện đại cũng hạn chế các lựa chọn tái sử dụng phù hợp của tòa nhà, điều này có thể gây khó khăn cho việc tìm vị trí phù hợp cho dự án mong muốn. Để giảm thiểu những thách



*Ngoại thất của Tòa thị chính South Orange, South Orange, bang New Jersey.*

thức này, cần tham khảo ý kiến từ các chuyên gia có kinh nghiệm làm việc với các luật xây dựng địa phương.

**Tính kinh tế:** tuy thường có chi phí xây dựng thấp hơn, các dự án tái sử dụng thích ứng vẫn có thể đối mặt nhiều thách thức kinh tế, gồm có chi phí lao động cao (trung bình, chi phí lao động chiếm 60% chi phí liên quan đến các dự án tái sử dụng thích ứng vì chúng đòi hỏi nhiều chuyên gia lành nghề hơn các dự án xây dựng mới); chi phí sửa chữa cao (tùy theo tình trạng của tòa nhà, các chi phí cần thiết để bảo trì là đáng kể); thiếu sự hỗ trợ của các bên liên quan (do những rủi ro thực tế của các dự án này, nhiều bên liên quan không muốn tài trợ cho việc cải tạo quy mô lớn vì sợ mất tiền).

Tuy nhiên, có những ưu đãi về thuế và các chương trình của Chính phủ giúp cung cấp vốn cho các dự án tái sử dụng thích ứng đáp ứng các tiêu chí nhất định. Ví dụ, Đạo luật Giảm lạm phát đưa ra khoản khấu trừ thuế cho các dự án làm giảm mức sử dụng năng lượng của tòa nhà hiện có. Các dự án đủ điều kiện nhận thuế tín dụng lịch sử liên bang (federal historic tax credits) có đủ điều kiện để được thanh toán tới 20% chi phí xây dựng.

**Thực tế:** một số thách thức thực tế gây khó khăn cho các dự án tái sử dụng thích ứng, bao gồm cả những hạn chế do bố cục hiện tại của

tòa nhà. Ví dụ, các cấu trúc tòa nhà có nhiều phòng sẽ khó sửa đổi hơn và tốn kém hơn so với các tòa nhà có không gian mở. Hơn nữa, các tòa nhà cũ thường yêu cầu các giải pháp đổi mới phức tạp hơn, có thể nằm ngoài phạm vi của nhiều chuyên gia trong ngành. Ngoài ra, có thể khó tìm được bản thiết kế chính xác và thông tin quan trọng khác, chẳng hạn thiếu nhất quán về vật liệu hoặc kích thước của các tòa nhà cũ dự kiến tái thiết, điều này có thể cản trở và kéo dài quá trình thiết kế lại.

Như vậy, việc tái sử dụng thích ứng tập trung nhiều vào việc tìm kiếm các giải pháp sáng tạo cho các rào cản thiết kế thực tế, nếu chủ công trình có thời gian và ngân sách, kiến trúc sư có thể giúp tìm ra các cách giải quyết những rào cản này.

Trong số các ví dụ thành công của Mỹ về các dự án tái sử dụng thích ứng, có thể nhắc tới Tiny Grocer & Bureau de Poste, thành phố Austin, bang Texas. Đây là một trung tâm cộng đồng và chợ quy mô nhỏ nằm bên trong một bưu điện cũ có từ những năm 1960 ở khu phố Hyde Park, thành phố Austin. Cái hay của việc tái sử dụng bưu điện là vị trí trung tâm trong các khu dân cư, nơi có rất nhiều người đi bộ và đi xe đạp biến khu vực này thành trung tâm cộng đồng. Thay vì sửa sang lại hoàn toàn nội thất, nhóm thiết kế quyết định giữ nguyên nét đặc trưng của tòa nhà bằng cách giữ nguyên các cửa sổ thép nguyên bản, sàn bê tông và trần lộ thiên, giảm nhu cầu về vật liệu hoàn thiện mới. Các vật liệu tái chế khác như đá thạch anh nhân tạo được sử dụng tối đa để giảm lượng khí thải carbon tổng thể của công trình.

Tiny Grocer cung cấp các mặt hàng đặc sản được tuyển chọn cùng với cà phê và đồ ăn nhanh, có quầy bar phục vụ rượu vang và cà phê; nhà hàng Pháp hiện đại Bureau de Poste do đầu bếp nổi tiếng Jo Chan sở hữu và điều

hành. Nội thất của cả hai không gian đều sáng sủa, rộng mở và thoáng mát để tạo điều kiện dễ dàng di chuyển và tạo ra một môi trường thân thiện. Không gian ngoài trời trước đây là khu vực giao hàng của bưu điện đã được chuyển thành khu vực ăn uống chính của nhà hàng và quán cà phê, mở rộng không gian hơn nữa cho người dân. Theo các tác giả dự án, điều bền vững nhất mà một kiến trúc sư có thể làm là tái sử dụng một tòa nhà hiện có và mang lại cho tòa nhà một cuộc sống khác. Khi thiết kế công trình mới, thiết kế có tuổi thọ cao và phù hợp cho phép công trình có thể được tái sử dụng trong tương lai.

The Salt Shed, Chicago được xây dựng giai đoạn 1929 - 1930 là kho hàng của công ty muối Morton ở Chicago, nơi lưu trữ, đóng gói và phân phối sản phẩm cho đến khi đóng cửa vào năm 2015. Bất động sản này được R2 & Skydeck mua lại và bắt đầu lên kế hoạch cải tạo vào năm 2019. Với sự giúp đỡ của nhà phát triển địa phương Blue Star Properties và kiến trúc sư Aric Lasher (HBRA Architects), nhà kho cũ biến thành Salt Shed - địa điểm biểu diễn đa chức năng. Theo Giám đốc thiết kế HBRA Architects, tòa nhà bền vững nhất là tòa nhà không bị phá bỏ và những tòa nhà cũ thể hiện văn hóa và lịch sử của một địa điểm cụ thể.

Các vật liệu hiện có và những đặc điểm nổi bật của kho hàng bao gồm cả những bức vẽ graffiti được lưu giữ ở mọi nơi có thể, vẫn giữ nguyên tình trạng ban đầu hoặc được chuyển đổi và tái sử dụng ở nơi khác. Một số dấu chữ I cũ được chuyển đổi thành ghé dài bên ngoài, mái nhà được khôi phục lại vẻ đẹp rực rỡ trước đây. Bên trong tòa nhà, nhóm thiết kế đã chọn giữ lại sàn của kho hàng thay vì thêm chỗ ngồi, giúp không gian linh hoạt hơn. Phần lớn đường ống và cột bên trong được để lộ ra khắp nơi, bảo tồn tính thẩm mỹ công nghiệp rõ rệt của

tòa nhà. Salt Shed chính thức đi vào hoạt động kinh doanh từ năm 2022. Ngoài nhà kho được cải tạo thi gara bảo trì trước đây của Salt Shed cũng đã được cải tạo thành quán bia và dự kiến mở cửa vào tháng 5/2024.

Sau khi thành phố South Orange, bang New Jersey chuyển phần lớn các dịch vụ đô thị sang trực tuyến, nhu cầu thực tế về tòa thị chính của thành phố hầu như không còn cần thiết nữa, tình thế này khiến các quan chức thành phố phải đau đầu tìm cách giải quyết nên giữ lại hay phá bỏ tòa nhà. Việc phá bỏ là điều không thể do ý nghĩa lịch sử của tòa nhà, nhưng chi phí bảo trì tòa nhà sẽ rất cao. Để khắc phục vấn đề này, thị trưởng South Orange đã đưa ra yêu cầu

đối với đề xuất tái sử dụng thích ứng, và dự án South Orange Village Hall ra đời. Được tái thiết vào năm 2021, South Orange Village Hall trở thành nhà hàng, vườn bia và không gian tổ chức sự kiện, tất cả đều giúp thúc đẩy kinh tế địa phương đồng thời bảo tồn một phần kiến trúc lịch sử của tòa thị chính. Theo các chuyên gia, dự án này đã kết hợp cái cũ với cái mới, hồi sinh cộng đồng và thực hiện tất cả những điều này trong một tòa nhà lịch sử chứa đầy những câu chuyện bên trong.

*Nguồn: <https://gbdmagazine.com>*

**ND: Mai Anh**

## **Trung Quốc: Tăng cường phòng ngừa và kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đô thị**

Mới đây, các Bộ, ngành Trung ương bao gồm Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường Trung Quốc đã phối hợp ban hành thông báo yêu cầu tất cả các địa phương tăng cường phòng ngừa và kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đô thị, nhằm ngăn chặn và kiên quyết hạn chế xảy ra các vụ tai nạn lớn liên quan đến an toàn địa chất, đẩy nhanh công tác điều tra tổng thể cơ bản tình hình địa chất trong phạm vi phát triển đô thị, tập trung vào các thành phố từ cấp tỉnh trở lên.

Trong quá trình chuẩn bị, điều chỉnh quy hoạch đất đai và không gian đô thị, yêu cầu các địa phương xác định cụ thể những khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai địa chất dựa trên kết quả đánh giá điều tra rủi ro và phân bổ hợp lý các loại đất xây dựng. Công tác thăm dò địa nhiệt, nước ngầm và các tài nguyên khác phải được thực hiện trong phạm vi các khu vực có hoạt động xây dựng đô thị, các khu vực đông dân cư, tổ chức các nhóm chuyên gia nhằm nghiên cứu, chứng minh sự an toàn cũng như

tăng cường quản lý chất lượng công trình. Cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa có mục tiêu dựa trên điều kiện địa chất của từng khu vực nhằm chống lại các nguy cơ tiềm ẩn và thảm họa về an toàn địa chất như sụt lún mặt đất, nước dâng cao.

Cần thực hiện nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn liên quan đến an toàn địa chất trong xây dựng công trình đô thị. Cơ quan quản lý xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn các cấp cùng các sở, ban, ngành có liên quan cần tăng cường giám sát, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật, tuân thủ nghiêm ngặt các luật và điều khoản bắt buộc, đồng thời thực hiện khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát địa chất công trình đô thị và các công tác khác dựa trên đặc điểm dự án và điều kiện khu vực. Các đơn vị quản lý dự án có trách nhiệm chủ trì tổ chức và thực hiện công tác quản lý nhằm bảo đảm các điều kiện và mức đầu tư theo yêu cầu; các đơn vị thanh tra khảo sát có trách nhiệm nộp báo cáo khảo sát



*Thảm họa do địa chấn gây ra.*



*Giàn khoan thăm dò địa chất.*

một cách trung thực, chính xác, đúng yêu cầu quy định, cũng như phân tích, làm rõ các rủi ro địa kỹ thuật do điều kiện địa chất gây ra, từ đó đề xuất các biện pháp kỹ thuật phòng ngừa tương ứng và các kiến nghị đặc biệt khi cần thiết. Đơn vị thiết kế nên đề xuất các biện pháp thiết kế có mục tiêu dựa trên báo cáo khảo sát, đồng thời điều chỉnh và tối ưu hóa thiết kế dựa trên các ý kiến về điều kiện dự án do đơn vị thi công cung cấp. Các đơn vị thi công xây dựng cần tổ chức thi công theo đúng bản vẽ thiết kế kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng, tăng cường nhận dạng rủi ro địa chất và theo dõi các biến động thực tế; triển khai các biện pháp kịp thời nếu phát hiện thấy quy trình hiện tại không phù hợp với điều kiện địa chất thực tế. Đơn vị giám sát xây dựng có trách nhiệm rà soát phương án thi công và giám sát đơn vị thi công thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro vật chất phù hợp với yêu cầu thiết kế và phương án thi công.

Cần hoàn thiện hơn nữa các tiêu chuẩn liên quan về khảo sát địa chất công trình đô thị, phòng chống thiên tai địa chất và thăm dò, phát triển tài nguyên. Nâng cấp và thực hiện các tiêu chuẩn hiện hành như Tiêu chuẩn khảo sát địa chất cho kỹ thuật quy hoạch đô thị và nông thôn, Tiêu chuẩn khảo sát địa chất cho kỹ thuật xây dựng công nghiệp và dân dụng, Tiêu chuẩn khảo sát địa chất đô thị, Tiêu chuẩn đánh giá

rủi ro thiên tai địa chất, Tiêu chuẩn đo đạc độ lún mặt đất, Quy tắc giám sát dự án phòng chống thiên tai địa chất. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, giải pháp khoa học kỹ thuật mới nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đô thị. Cần sửa đổi, bổ sung và cải thiện một số nội dung, điều khoản không còn phù hợp và không đáp ứng được nhu cầu phòng ngừa, kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đô thị trong các tiêu chuẩn hiện hành như thông số kỹ thuật thăm dò địa chất năng lượng địa nhiệt, quy định kỹ thuật giàn khoan địa nhiệt. Đẩy nhanh việc xây dựng và sửa đổi các tiêu chuẩn liên quan đến thông số kỹ thuật điều tra sụp đổ do quá trình vô hóa, thông số kỹ thuật về trao đổi địa nhiệt, biến động năng lượng địa nhiệt. Ngoài ra, cần tăng cường xem xét đầy đủ tác động của quá trình xây dựng kỹ thuật cũng như thăm dò khai thác và phát triển tài nguyên đối với các rủi ro về an toàn và môi trường địa chất của các đô thị.

Tất cả các địa phương trên toàn quốc cần tăng cường quản lý kiểm soát rủi ro an toàn địa chất đối với các hoạt động khai thác vận hành địa nhiệt đô thị, nguồn nước ngầm và các hoạt động thăm dò, phát triển tài nguyên khác.

*Trang Tin tức xây dựng Trung Quốc,  
tháng 5/2024  
ND: Ngọc Anh*



## **Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045**

Ngày 8/5/2024, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Tham dự hội nghị có đại diện các Bộ, hội, hiệp hội chuyên ngành xây dựng; lãnh đạo UBND tỉnh Lạng Sơn. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Trình bày sự cần thiết, phạm vi điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2045, đại diện tư vấn cho biết, phạm vi lập quy hoạch bao gồm thành phố Lạng Sơn; thị trấn Cao Lộc, thị trấn Đồng Đăng và các xã, huyện liên quan, với quy mô 39.400ha.

Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn nhằm cụ thể hoá Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn thành trung tâm kinh tế cửa khẩu thông minh, hiện đại, năng động, trở thành vùng động lực phát triển, đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế. Trong Nhiệm vụ, tư vấn đưa ra một số yêu cầu cơ bản cần thực hiện khi lập đồ án quy hoạch: rà soát, kế thừa các yếu tố hợp lý của đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 8/7/2010; phân tích đánh giá các định hướng chiến lược của quốc gia và tỉnh Lạng Sơn nhằm khai thác phát triển



*Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị.*



*Lãnh đạo UBND tỉnh Lạng Sơn tiếp thu các ý kiến góp ý của Hội đồng.*

tối ưu các quỹ đất, tiềm năng phát triển từng khu vực; phân tích, đánh giá các đặc điểm tự nhiên về địa hình, khí hậu, thủy văn, địa chất, đặc điểm cảnh quan sinh thái, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch của Khu kinh tế và các vùng phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng phát triển khu kinh tế; đánh giá chi tiết về quỹ đất xây dựng; làm rõ vai trò, vị thế của Khu kinh tế trong mối quan hệ vùng biên giới giữa Việt Nam - Trung Quốc, trong kết nối giao thương với Trung Quốc và các nước Đông Nam Á, các khu vực phát triển thương mại, công nghiệp nổi trội của quốc tế.

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng đánh giá đơn vị tư vấn đã phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các Sở, ngành thuộc tỉnh Lạng Sơn trong quá trình thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Hội đồng góp ý đơn vị tư vấn cần tập trung, làm rõ hơn thực trạng của Khu kinh tế, từ đó xác định đầy đủ các động lực phát triển mới của khu vực này; phân tích lợi thế về điều kiện tự nhiên, hạ tầng, cảnh quan thiên nhiên trong phát triển Khu kinh tế.

Kết luận hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường

Văn tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng; lưu ý tư vấn chú trọng rà soát, đánh giá kỹ hiện trạng Khu kinh tế cửa khẩu trên cơ sở các văn bản pháp lý mới được ban hành; đánh mối quan hệ giữa khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các khu kinh tế cửa khẩu trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc; sớm hoàn thiện và hồ sơ Nhiệm vụ để UBND tỉnh Lạng Sơn trình Thủ tướng Chính phủ xem xét theo quy định.

Trần Đình Hà

## **Bộ Xây dựng thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045**

Ngày 8/5/2024, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Báo cáo tóm tắt thuyết minh Nhiệm vụ tại hội nghị, đại diện đơn vị tư vấn cho biết, khu vực nghiên cứu lập quy hoạch nằm ở phía Đông Bắc huyện Lộc Bình, thuộc địa phận xã Yên Khoái và xã Tú Mịch. Phạm vi lập quy hoạch có quy mô khoảng 535ha, trong đó diện tích thuộc xã Yên Khoái khoảng 340ha, diện tích thuộc xã Tú Mịch khoảng 195ha. Quy hoạch có mục tiêu cụ thể hóa chiến lược, định hướng phát triển của Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma thành một khu kinh tế phát triển năng động, hiệu quả, có tầm vóc quốc tế, là một cực tăng trưởng quan trọng phía Đông tỉnh Lạng Sơn. Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma được quy hoạch với tính chất là khu vực cửa khẩu chính được định hướng phát triển, hình thành đô thị mới trong tương lai; là đầu mối



*Toàn cảnh hội nghị.*

giao thông quan trọng của tỉnh, có vị trí chiến lược về kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh.

Về định hướng phát triển không gian, Nhiệm vụ yêu cầu xác định phạm vi, quy mô các khu chức năng; xác định phương án bố trí không gian phát triển công nghiệp, thương mại của khu vực cửa khẩu chính Chi Ma; xác định phạm vi, quy mô các khu vực cảnh quan thiên nhiên, đặc biệt là các khu vực có rừng tự nhiên, có giá trị về môi trường, đa dạng sinh học cần bảo vệ; xác định các vùng kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, quảng trường, cửa ngõ

đô thị, điểm nhấn đô thị; các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các khu vực có giá trị về cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học. Trong quy hoạch cần chú trọng tổng hợp các dự báo về phát triển kinh tế xã hội tỉnh Lạng Sơn, các khu công nghiệp lân cận có sự tác động đến sự phát triển của khu vực cửa khẩu Chi Ma làm cơ sở để dự báo nhu cầu phát triển. Cần xem xét các yếu tố dựa trên cơ sở phát triển kinh tế xã hội của cả khu vực cửa khẩu Ái Điểm và hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) tác động đến quy mô dân số quy đổi do phát triển du lịch dịch vụ giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Tại hội nghị, Hội đồng thẩm định liên ngành đánh giá đơn vị tư vấn và huyện Lộc Bình đã thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ được giao;

báo cáo thuyết minh Nhiệm vụ đa dạng thông tin, đưa ra được những yêu cầu cụ thể cho giai đoạn lập đồ án quy hoạch. Tuy nhiên, khu vực nghiên cứu lập quy hoạch hiện nay mới là khu vực cửa khẩu, chưa phải Khu kinh tế cửa khẩu, do đó đơn vị tư vấn cần phối hợp chặt chẽ với huyện Lộc Bình và các Sở, ngành tỉnh Lạng Sơn rà soát cơ sở pháp lý để làm rõ hơn việc khu vực cửa cầu chính Chi Ma được áp dụng chính sách Khu kinh tế cửa khẩu biên giới; đảm bảo quy hoạch khu vực cửa khẩu chính Chi Ma phù hợp, đồng bộ với các cấp độ quy hoạch, đặc biệt là Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

**Trần Đình Hà**

## **Bộ Xây dựng thẩm định đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Hòn La, tỉnh Quảng Bình đến năm 2040**

Ngày 9/5/2024, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Hòn La, tỉnh Quảng Bình đến năm 2040. Tham dự hội nghị có các thành viên Hội đồng gồm đại diện các Bộ, hội và hiệp hội chuyên ngành, các đơn vị chức năng thuộc Bộ Xây dựng; lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Bình. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị.

Tóm tắt thuyết minh Đồ án tại hội nghị, đại diện đơn vị tư vấn (Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia) cho biết, phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch là toàn bộ địa giới hành chính 6 xã ven biển của huyện Quảng Trạch (Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Tùng, Cảnh Dương, Quảng Hưng và Quảng Xuân), tổng diện tích khoảng 10.000ha. Ranh giới điều chỉnh quy hoạch được xác định cụ thể như sau: về phía Bắc giáp tỉnh Hà Tĩnh; về phía Nam giáp xã Quảng Thọ, huyện Quảng Trạch (nay là

phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn); phía Tây giáp huyện Quảng Trạch và thị xã Ba Đồn; phía Đông giáp biển Đông.

Khu kinh tế Hòn La được điều chỉnh quy hoạch với tính chất là khu kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực, là một trung tâm kinh tế của tỉnh Quảng Bình, có các điều kiện về hạ tầng đô thị hiện đại, đồng bộ; có vai trò đầu tàu thu hút đầu tư và làm động lực phát triển cho các vùng khác; là khu vực bảo tồn và phát huy giá trị sinh thái, văn hóa lịch sử, thích ứng hiệu quả với thiên tai và biến đổi khí hậu; là khu vực có vị trí quan trọng về an ninh, quốc phòng. Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch nhằm khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, kinh tế, chính trị của Khu kinh tế, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Bình, khu vực Bắc Trung Bộ và cả miền Trung; xây dựng và phát triển Khu kinh tế Hòn La thành một trong những trung tâm kinh tế biển năng động, hướng



Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn chủ trì hội nghị.

đến sự phát triển bền vững.

Theo đồ án, toàn Khu kinh tế Hòn La được phân thành 5 khu phát triển chính. Trên cơ sở hình thái, cấu trúc và định hướng phát triển tổng thể, không gian các khu chức năng trong Khu kinh tế được điều chỉnh theo khu logistics, hậu cần cảng; khu phát triển sản xuất công nghiệp, năng lượng; đất cụm công nghiệp; khu phát triển dân cư; khu phát triển hỗn hợp; khu dịch vụ, du lịch; khu sản xuất nông nghiệp; khu vực lâm nghiệp; khu phi thuế quan; không gian xanh...

Về định hướng phát triển đô thị, đồ án xác định 2 giai đoạn cụ thể. Từ nay đến năm 2030 sẽ hoàn thiện môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước; phát triển đô thị Hòn La đạt tiêu chí cơ bản của đô thị loại V. Giai đoạn sau năm 2030-2040 sẽ phát triển theo mô hình đô thị xanh và bền vững, áp dụng chỉ tiêu tương đương đô thị loại IV. Về định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, đồ án xác định từng bước phát triển

theo hướng công nghiệp xanh, thân thiện với môi trường; đầu tư, phát triển Khu kinh tế Hòn La trở thành một trong những trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực duyên hải Bắc Trung Bộ; xây dựng và phát triển hệ thống các công trình văn hóa hiện đại, tiêu biểu của Khu kinh tế; quy hoạch hệ thống cây xanh theo tầng bậc, gắn kết với vành đai rừng phòng hộ ven biển, không gian xanh dọc sông, hồ...

Tại hội nghị, các chuyên gia thành viên Hội đồng đã đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, thiết thực nhằm giúp đơn vị tư vấn nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo thuyết minh và hồ sơ đồ án: làm rõ hơn các nội dung liên quan đến bảo vệ rừng đặc dụng, rừng ngập mặn ven biển; định hướng rõ đất dịch vụ hỗn hợp, đất nông nghiệp; làm sâu sắc hơn nội dung về phát triển hệ thống cảng trung chuyển, âu thuyền, vấn đề sử dụng hiệu quả không gian mặt biển...

Kết luận hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tổng hợp các ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng và đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế, đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ. Thứ trưởng lưu ý công tác rà soát, nhận diện đầy đủ những tồn tại, bất cập của quy hoạch trước để làm cơ sở đề xuất các nội dung cần điều chỉnh; xác định rõ thế mạnh, lợi thế cạnh tranh của Khu kinh tế Hòn La với các khu kinh tế khác; đảm bảo sự đồng bộ của quy hoạch này với các quy hoạch ngành quốc gia.

Trần Đình Hà

## Trung Quốc: phát triển đối môi hệ thống nhà ở trong thời đại mới

Hiện nay, trong việc xây dựng công trình nhà ở vẫn tồn tại các vấn đề như tiêu thụ nhiều tài nguyên, trình độ công nghiệp hóa thấp, tuổi thọ công trình ngắn, khó cải tạo, chất lượng cư trú không cao. Do đó, mục tiêu “xây dựng nhà

ở tốt, cộng đồng tốt, đô thị tốt” đã trở thành một trong những nhiệm vụ quan trọng của công tác phát triển nhà ở và đô thị - nông thôn trong thời đại mới. Công tác xây dựng nhà ở tốt, chất lượng cao trong thời đại mới cần thoát khỏi sự



*Kiến trúc xanh với mô hình “lồng chim” mới.*

phụ thuộc và hạn chế truyền thống, tìm ra những hướng đi mới trong phương thức phát triển nhằm chuyển đổi mô hình và nâng cấp chất lượng xây dựng, đồng thời đạt được tính bền vững.

### **Tầm quan trọng của việc phát triển hệ thống nhà ở mới**

Những thành tựu to lớn trong kiến trúc xây dựng các công trình và cải thiện môi trường sống của Trung Quốc trong suốt chiều dài lịch sử đóng vai trò quan trọng đối với việc thúc đẩy đô thị hóa mới và phát triển kinh tế - xã hội.

Trung Quốc đang trong thời kỳ phát triển nhà ở chất lượng cao, tuy nhiên hệ thống phát triển hiện tại chưa đáp ứng được các yêu cầu của việc xây dựng nhà ở mới. Các nghiên cứu cơ bản về hệ thống xây dựng nhà ở mới chưa đầy đủ, cũng như việc phát triển các công nghệ tích hợp liên quan còn chậm, do vậy các vấn đề về chất lượng hay hiệu suất không đạt chuẩn của các công trình nhà ở còn khá phổ biến. Ví dụ: hệ thống tường chịu lực, tường ngăn và vách ngăn trong xây dựng các công trình nhà ở trước đây hạn chế việc sử dụng linh hoạt không gian trong nhà; ngoài ra, nhiều hệ thống đường ống khác nhau được chôn trong hệ thống tường, sàn... mang đến nhiều nguy cơ tiềm ẩn cho việc bảo trì, sửa chữa và phá dỡ trong tương lai, thậm chí còn gây ra những nguy hiểm về an toàn kết cấu, không thể đáp ứng được những tiêu chí về xây dựng nhà ở chất lượng



*Mô phỏng cấu trúc thể hệ nhà ở thứ tư tại Trung Quốc.*

cao trong tương lai. Do đó, việc thúc đẩy toàn diện phát triển và đổi mới hệ thống nhà ở là những yêu cầu cấp thiết.

### **Học hỏi kinh nghiệm từ hệ thống nhà ở hiện đại quốc tế**

Hệ thống nhà ở hiện đại tại các quốc gia phát triển chủ yếu hướng đến mục đích “khám phá những biện pháp khả thi để giải quyết các vấn đề về một xã hội và môi trường phát triển bền vững”, đồng thời có ý nghĩa tham khảo nhất định đối với việc xây dựng hệ thống nhà ở hiện đại mới ở Trung Quốc và các vấn đề phát triển ngành xây dựng.

Việc xây dựng các khu nhà ở, khu dân cư mới cần phải đáp ứng đầy đủ các đặc điểm như: tính mở, khả năng thích ứng cao, tính công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát thải thấp; các công trình được xây mới phải là một hệ thống các tòa nhà có thể tồn tại lâu dài; đảm bảo được tính thuận tiện, thông minh trong quản lý tòa nhà - đây cũng chính là yếu tố quan trọng để đạt được sự phát triển bền vững trong xây dựng, giúp đảm bảo chức năng và chất lượng của các tòa nhà trong khoảng thời gian dài, biến các công trình nhà ở trở thành một trong những loại hình tài sản gia đình và tài sản xã hội có giá trị.

### **Một số gợi ý để đổi mới công nghệ và xây dựng hệ thống nhà ở hiện đại**

Hiện nay, Trung Quốc đang bước vào giai đoạn phát triển mới về xây dựng nhà ở, kiến tạo



Mô hình nhà ở cư dân thế hệ thứ tư với kiến trúc “sân trên trời”.

một hệ thống nhà ở hiện đại mới với cốt lõi là “để cho người dân được sống trong những ngôi nhà tốt hơn” và nâng cao chất lượng nhà ở. Bởi vậy, việc phát triển các công nghệ then chốt mang tính hệ thống đa chiều, đầy đủ quy trình, mang tính chuyên nghiệp trong phương pháp thiết kế, công nghệ tích hợp cho toàn bộ vòng đời của công trình nhà ở không chỉ là yêu cầu tất yếu của việc chuyển đổi mô hình phát triển xây dựng nhà ở mà còn là sự thay đổi lớn trong việc cung cấp một cuộc sống chất lượng cao cho đại bộ phận người dân. Đứng trước mục tiêu xây dựng hệ thống nhà ở hiện đại mới mang định hướng tương lai, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững, chất lượng cao của nền kinh tế - xã hội quốc gia, việc xây dựng quy

hoạch cấp cao nhất cho hệ thống nhà ở là điều cấp thiết cần được thực hiện. Với những khái niệm mới, phương pháp mới và nguồn cung mới về xây dựng nhà ở nhằm đạt được sự phát triển bền vững, chất lượng cao, cần nắm bắt sâu sắc các vấn đề chủ đạo và phương pháp thực hiện, đồng thời triển khai mạnh mẽ các chính sách hỗ trợ có liên quan. Bên cạnh đó, phát triển hệ thống nhà ở hiện đại mang định hướng tương lai còn giúp thúc đẩy cải tạo, nâng cấp phát triển đối với ngành xây dựng truyền thống theo hướng hiện đại hóa; giúp kéo dài tuổi thọ của các công trình, cải thiện toàn diện độ bền và khả năng thích ứng của tòa nhà, chuyển đổi các tòa nhà hiện có theo hướng xanh hóa, thấp carbon, chất lượng cao, nâng cao chất lượng công trình, đáp ứng nhu cầu sống của người dân.

Tóm lại, việc phát triển hệ thống nhà ở hiện đại mới sẽ thúc đẩy chuyển đổi các phương pháp phát triển truyền thống, nâng cao hiệu suất và hiệu quả của các dự án xây dựng, đạt được những thay đổi cơ bản trong mô hình xây dựng và cung ứng nhà ở chất lượng cao, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội, tài nguyên môi trường đô thị.

*Viện Nghiên cứu Tiêu chuẩn Thiết kế  
Trung Quốc, tháng 3/2024  
ND: Ngọc Anh*

## **Tăng cường dịch vụ việc làm và bảo vệ quyền lợi cho công nhân xây dựng ở Trung Quốc**

Công nghiệp xây dựng là ngành trụ cột của nền kinh tế quốc dân, góp phần quan trọng trong việc giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động từ nông thôn, thúc đẩy quá trình xây dựng đô thị mới và nâng cao thu nhập cho người dân. Mới đây, Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc đã Chỉ thị về việc cải thiện hơn các dịch vụ việc làm và bảo vệ quyền lợi của công nhân xây dựng.

Thông báo nêu các nội dung cần quan tâm:

### **Tăng cường các dịch vụ đào tạo nghề và nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân xây dựng**

Các cơ quan có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn của các địa phương trên toàn quốc cần tích cực đẩy mạnh công tác đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân xây dựng; hướng dẫn các doanh nghiệp đầu ngành

chủ động tìm hiểu các phương thức như: phối hợp với các trường cao đẳng, trung cấp nghề để mở lớp, khóa đào tạo; lập các cơ sở đào tạo công nhân ngành xây dựng, kết hợp chặt chẽ các mô hình đào tạo kỹ năng - thực hành - kiểm tra đánh giá - thi công tại chỗ. Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng và công nhân xây dựng linh hoạt áp dụng các phương pháp khác nhau như đào tạo nghề bậc cao, tự học cá nhân hoặc dạy kèm tập trung nhằm đa dạng hóa các hình thức đào tạo, loại hình đào tạo phù hợp nhu cầu thực tế, đồng thời nâng cao trình độ tay nghề của công nhân xây dựng. Chỉ đạo hướng dẫn các doanh nghiệp, công ty xây dựng có những biện pháp điều phối, gắn mức thu nhập với trình độ tay nghề, tạo điều kiện để công nhân có trình độ và năng suất làm việc cao sẽ được hưởng quyền lợi kinh tế cao hơn. Cần thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn cung ứng công nhân xây dựng lành nghề cho các công trường xây dựng, cũng như công tác kiểm tra chất lượng và mức độ an toàn của các công trình dự án.

### **Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người lao động trong lĩnh vực xây dựng**

Các cơ quan có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn của các địa phương sẽ căn cứ vào các đặc điểm thi công xây dựng trên công trường (cần lao động tay chân chịu được nặng nhọc, các yêu cầu cao về điều kiện sức khỏe và thể chất...) để tăng cường hướng dẫn công việc và chỉ đạo các doanh nghiệp xây dựng từng bước hình thành hệ thống quản lý phân loại việc làm cho công nhân xây dựng. Đối với công nhân xây dựng hoạt động trong các mảng đặc biệt rủi ro cao như thợ điện xây dựng, thợ giàn giáo... cần phải có các quy định nghiêm ngặt, bắt buộc người lao động thực hiện trong quá trình làm việc nhằm đảm bảo an toàn thi công và giảm thiểu các nguy cơ tiềm ẩn về tai nạn, sự cố. Đối với công nhân xây dựng phổ thông, cần tôn trọng nhu cầu của lao động nhập cư cũng như doanh nghiệp xây dựng; bố trí sắp xếp công việc hợp lý tùy theo điều kiện



*Công tác y tế cho công nhân xây dựng trên các công trường.*

cụ thể của từng doanh nghiệp, từng dự án hay vị trí công việc; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, đặc biệt là lao động nhập cư từ nông thôn; cần chủ động cung cấp các thông tin đào tạo kỹ năng, tay nghề cho lao động nhập cư chưa đáp ứng yêu cầu, giúp họ rèn luyện và có cơ hội tham gia các hoạt động xây dựng sau này; hướng dẫn họ tìm việc làm tạm thời ở các lĩnh vực không đòi hỏi trình độ, có cường độ lao động thấp, mức rủi ro thấp như dịch vụ vệ sinh công trường. Ngoài ra, cần tìm cách mở rộng hơn các kênh dịch vụ việc làm.

### **Giải quyết vướng mắc, tạo thêm việc làm cho công nhân xây dựng**

Các cơ quan có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn của các địa phương cần phối hợp với các bộ phận nhân sự và an sinh xã hội, nghiêm túc thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo từng giai đoạn, tăng tỉ trọng thanh toán tiến độ cho các dự án xây dựng, giải quyết các vấn đề như chậm trả lương định kỳ, từng bước giảm nhẹ gánh nặng kinh tế cho các doanh nghiệp xây dựng, thúc đẩy các doanh nghiệp xây dựng ổn định sản xuất, tăng hiệu quả việc làm cho công nhân xây dựng.

### **Tăng cường công tác giáo dục, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân xây dựng**

Các cơ quan có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn của các địa phương có trách nhiệm đôn đốc các doanh nghiệp xây



Tăng cường bồi dưỡng giáo dục thực tế cho công nhân xây dựng.

dựng thiết lập và cải tiến hệ thống quản lý an toàn thi công, nghiêm túc thực hiện trách nhiệm của chủ thể trong an toàn sản xuất. Cần làm tốt công tác giáo dục, huấn luyện an toàn sản xuất theo quy định, không ngừng nâng cao trình độ tay nghề cũng như ý thức cá nhân về an toàn sản xuất, thi công cho công nhân xây dựng làm việc trực tiếp trên công trường; ngăn chặn tối đa tình trạng chỉ huy, điều hành bất hợp pháp và vi phạm kỷ luật lao động; giảm một cách hiệu quả các sự cố, tai nạn trong quá trình sản xuất, thi công; có những biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động. Cần đôn đốc các doanh nghiệp xây dựng trang bị các sản phẩm bảo hộ lao động (mũ bảo hộ, dây đai an toàn...) đạt chất lượng tiêu chuẩn; cải thiện điều kiện sản xuất, tạo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh cho công nhân xây dựng. Cần áp dụng chính sách

cho công nhân xây dựng tham gia các hình thức bảo hiểm tai nạn lao động, mở rộng hơn phạm vi bảo hiểm thương tật. Tăng cường giám sát thi công theo các quy định của pháp luật. Nghiêm cấm và có hình thức xử phạt nghiêm khắc các hành vi trái quy định (như liên kết lợi ích nhóm) nhằm ổn định trật tự thị trường xây dựng. Ngành xây dựng cần phối hợp chặt chẽ công tác nhân sự và an sinh xã hội để thực hiện hiệu quả các biện pháp chính sách như mức lương đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng kỹ thuật, đảm bảo mức lương cho công nhân xây dựng là lao động nhập cư từ nông thôn, công khai thông tin bảo vệ quyền lợi cho công nhân xây dựng. Tăng cường hơn nữa tính minh bạch, nghiêm minh của các quy định, chính sách về lao động, việc làm, an sinh xã hội.

Thông báo cũng nhấn mạnh: các cơ quan có thẩm quyền về nhà ở và xây dựng đô thị - nông thôn của các địa phương cần phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ của mình; vận dụng nhiều hình thức để công bố rộng rãi các chính sách; tích cực tìm biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu và sự quan tâm của xã hội; định hướng thực hiện hợp lý các kỳ vọng quốc gia, làm tốt công tác dịch vụ việc làm và bảo vệ quyền, lợi ích của người lao động ngành Xây dựng.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,  
tháng 9/2023  
ND: Ngọc Anh*

## Quản lý an toàn trên công trường xây dựng

Có rất nhiều công việc liên quan đến việc điều hành hoạt động kinh doanh xây dựng, nếu không sát sao một trong những công việc này đồng nghĩa với việc hoạt động sản xuất kém, mất khách hàng, vượt chi phí hoặc làm hư hỏng trang thiết bị đắt tiền. Cùng với đó, việc đảm bảo an toàn tại công trường để tránh xảy ra tai nạn cho công nhân thi công quan trọng không

kém, và cần là ưu tiên hàng đầu.

Việc đào tạo, nhận thức và lập kế hoạch phù hợp đều nhằm mục đích đảm bảo an toàn cho công nhân xây dựng. Trong mỗi khu vực làm việc đều có các thiết bị an toàn cá nhân. Tất nhiên, sẽ luôn có những yếu tố bất ngờ, khó có thể kiểm soát; nhưng nếu thực hiện các bước cần thiết, doanh nghiệp có thể giảm nguy cơ



tổn thất, hoặc giảm mức thiệt hại. Ngoài ra, cần lưu ý một điều: tránh các tình huống gây thiệt hại cũng có nghĩa là tránh các khoản nợ tiêu cực và rủi ro tài chính cho doanh nghiệp.

Các số liệu thống kê về an toàn khu vực làm việc có sai số khi có liên quan đến phương tiện cơ giới; kể từ cuối năm 2020, tình trạng này càng trở nên tồi tệ hơn. Theo bản chất công việc của ngành xây dựng, phương tiện cơ giới cơ bản là ô tô. Các biện pháp an toàn mà doanh nghiệp thực hiện nhằm bảo vệ người dân, nhân viên, song thường được thiết kế để đảm bảo an toàn cho người lái xe. Vấn đề là nhiều người lái xe ngày nay mất tập trung, không chú ý đến biển báo, đèn hoặc người cầm cờ báo hiệu. Theo Cơ quan thông tin an toàn khu vực làm việc quốc gia của Mỹ, số ca tử vong tại khu vực làm việc đã tăng từ 619 vào năm 2012 lên 956 vào năm 2021, tương đương gần ba người thiệt mạng mỗi ngày tại khu vực làm việc (năm 2021). Cứ năm trường hợp tử vong tại khu vực làm việc thì có khoảng bốn trường hợp liên quan đến phương tiện cơ giới. Trong khi đó, ước tính thương tích ở các khu vực công trường cũng tăng lên, từ 31.000 năm 2012 lên 42.000 vào năm 2021, tương đương với khoảng 112 ca thương vong mỗi ngày tại các khu vực công trường (năm 2021). Còn theo báo cáo của Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo xây dựng, công nhân bảo trì đường bộ tử vong khi làm việc thường xuyên nhiều gấp gần bốn lần so với công nhân Mỹ, gấp gần hai mươi lần so với nhân viên hành chính, kỹ thuật hoặc văn phòng.

### **Xây dựng kế hoạch tốt hơn. Công nhận và trao quyền**

Cho dù doanh nghiệp đã có sẵn kế hoạch an toàn hay chưa thì việc dành thời gian để xem xét các chính sách của mình và tính hiệu quả của chúng một cách thường xuyên cũng quan trọng như việc ghi vào sổ sách. Chuyên gia về môi trường và an toàn quốc gia cho biết: một trong những điều quan trọng nhất là nhận thức



*Công trường xây dựng tiềm ẩn các rủi ro.*

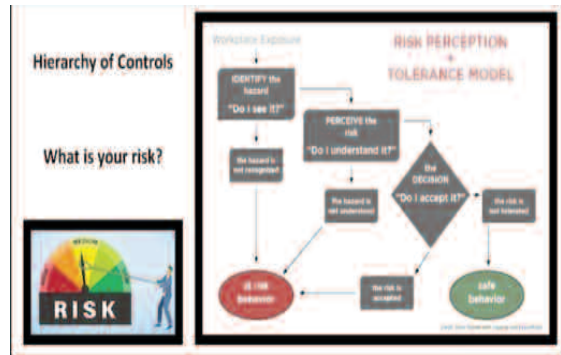
về tình huống. Con người cần biết những gì đang diễn ra xung quanh mình để không khiến bản thân bị tổn thương. Họ phải nhận thức được những mối nguy hiểm và mối nguy hiểm tiềm ẩn xung quanh mình. Chuyên gia này cũng cho biết thêm, một trong những trở ngại lớn nhất đối với nhận thức tình huống tích cực là mức độ và tần suất mất tập trung. Loại bỏ các loại phiền nhiễu có thể cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. Để đơn giản hóa các bước đảm bảo an toàn cho nhân viên của mình, chuyên gia đã thiết lập một quy trình bốn bước (S.T.A.R.) nhằm giúp người lao động dễ dàng ghi nhớ những việc cần làm: stop, think, action, review. Điều quan trọng là để nhân viên lên tiếng nếu họ nhận ra có điều gì đó không an toàn. Trọng tâm của phương pháp này là những người thực hiện công việc là những người ở tuyến đầu của sự an toàn theo đúng nghĩa đen. Họ ở trên công trường, sử dụng các công cụ và là tuyến phòng thủ đầu tiên khi cần cải thiện mọi thứ.

### **Nhận hỗ trợ từ bên ngoài khi cần**

Không phải mọi công ty đều có đủ nguồn lực để thuê một vị trí toàn thời gian chỉ dành riêng cho việc quản lý an toàn tại nơi làm việc. Trong nhiều trường hợp, vai trò đó được đảm nhận bởi một người kiêm hai nhiệm vụ hoặc đảm nhiệm nhiều vai trò. Quản lý an toàn tại nơi làm việc gồm các bước: tạo ra các chính sách và tiêu chuẩn an toàn mới; quản lý hàng ngày nhiều

công trường; thực hiện đúng yêu cầu cấp phép; triển khai các công nghệ an toàn mới khi cần thiết. Điều này đặc biệt có thể xảy ra khi doanh nghiệp xây dựng đang ở trong tình huống cố gắng cải tổ hoặc thiết lập văn hóa an toàn mới của mình.

Seth Walpole - Phó Chủ tịch AWP Safety cho biết: mục tiêu của AWP là đảm bảo sự an toàn và sức khỏe mỗi ngày của mọi thành viên trong một công ty cụ thể; AWP luôn cố gắng duy trì mối quan hệ hợp tác bền chặt và đáng tin cậy với khách hàng. AWP muốn mang đến các công cụ cải tiến cho các nhà thầu thông qua việc giám sát và phân tích hành vi của các tài xế, trong đó thói quen của tài xế không chỉ được ghi lại mà phần mềm dự đoán còn có thể đưa ra hướng dẫn về cách ngăn chặn các tình huống không an toàn. Ngoài ra, AWP Safety còn có các thiết bị gắn cờ và báo hiệu tự động có thể điều hướng luồng giao thông một cách an toàn trong khi liên lạc với nhau và kích hoạt hệ thống GPS để thông báo cho lái xe sử dụng hệ thống rằng họ sẽ gặp phải công trình xây dựng trên đường. Việc tích hợp các công nghệ tiên tiến là bước tiếp theo tuyệt vời dành cho



Các bước quản lý rủi ro trên công trường.

các nhà thầu đã cải tiến văn hóa công ty của họ và chào đón các công cụ công nghệ cao để loại bỏ nhiều rủi ro hơn. AWP Safety là đối tác an toàn tại nơi làm việc hàng đầu của Bắc Mỹ, bảo vệ những người xây dựng cơ sở hạ tầng. Công ty chuyên cung cấp nhân lực hướng dẫn an toàn giao thông quanh khu vực công trường. Năng lực của AWP Safety gồm cả thiết kế giải pháp kỹ thuật cho các kế hoạch quản lý vận tải; bán, cho thuê thiết bị và hỗ trợ 24/7.

Nguồn: <https://www.forconstructionpros.com>

**ND: Mai Anh**

## Kinh nghiệm quản lý rác thải của Nhật Bản

Nhật Bản hiện tái chế thành công hơn 90% tổng lượng rác thải sinh hoạt. Người dân đất nước này đã quen với việc phân loại rác thải thành 15-30 loại. Xử lý rác thải luôn là vấn đề nóng của quốc gia, bởi diện tích nhỏ, mật độ dân số cao, lượng rác thải tạo ra rất nhiều trong khi không có đất để xây các bãi rác mới. Giải pháp hữu hiệu đang được Nhật Bản thực hiện là chuyển đổi sang lối sống không rác thải cho mọi công dân Nhật Bản.

Rác thải nói chung tại Nhật Bản được phân ra bốn loại cơ bản: rác tái chế được, rác công kênh, rác có thể đốt và rác không đốt được. Ở

mỗi thành phố, căn cứ vào tình hình thực tế, việc đổ bỏ rác thải được thực hiện theo một số quy tắc riêng; một số nơi yêu cầu phân loại kỹ hơn. Đối với mỗi loại rác thải có những túi có màu sắc riêng để phân biệt; các loại rác khác nhau sẽ được thu gom vào những ngày khác nhau trong tuần. Xe đi thu gom một loại rác thải nhất định sẽ không tiếp nhận các loại rác thải khác. Nếu phân loại không chính xác, rất có thể bị phạt tiền. Thậm chí, tại một số nơi, biện pháp xử phạt có thể áp dụng cho toàn thành phố.

Loại rác thải khó xử lý nhất là rác công kênh (rác khổ lớn). Ở Nhật Bản, nếu mua đồ gỗ mới

và muốn thanh lý đồ cũ, trước hết phải gửi đơn tới bộ phận giải quyết vấn đề này. Thông thường, việc xử lý rác công kênh được tính phí riêng. Đồ gia dụng khổ lớn ở Nhật Bản cũng không thể vứt bỏ một cách đơn giản. Cách thuận tiện nhất là mang đồ cũ đến cửa hàng khi mua đồ mới, hoặc mang đồ cũ đến điểm thu gom chuyên biệt, và trong mọi trường hợp chủ sở hữu đều cần phải trả phí để xử lý món đồ đó. Ở một số nơi có thể thanh toán dịch vụ tại cửa hàng, nhận sticker và sau khi dán lên đồ muốn vứt bỏ mới được mang ra xe rác. Việc thu gom có phân loại phổ biến khắp nơi. Các thùng rác trên đường phố Nhật Bản cũng khá lạ mắt, và chỉ có thể vứt rác đã phân loại vào đó. Mỗi thùng rác gồm 3-4 ngăn. Nhiều thùng rác đường phố có lỗ định hình sẵn để, chẳng hạn, thùng dành cho chai nhựa sẽ không thể vứt bất kỳ loại bao bì nào khác, ngoài chai nhựa. Ngoài ra, tất cả bao bì sản phẩm đều được dán nhãn để vứt bỏ đúng.

Đối với biện pháp đốt rác, cộng đồng quốc tế nhìn chung vẫn không ủng hộ do gây tổn hại môi trường xung quanh. Tuy nhiên ở Nhật Bản hiện nay, các nhà máy đốt rác thải tiên tiến nhất đều đang hoạt động thành công. Rác được xử lý bằng phương pháp khí hóa plasma, chịu tác động của dòng plasma được nung nóng đến 1200oC và cao hơn. Bằng cách này, các chất độc hại được trung hòa, không tạo ra hắc ín cũng như các sản phẩm cháy khác. Khi hoạt động, nhà máy đốt rác tạo điện năng, một lượng lớn tro xỉ sau đốt được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng. Nhật Bản coi rác thải là một loại tài nguyên; khái niệm này trở nên hữu hình, được thể hiện một cách chân thực trong đời sống hàng ngày của đất nước. Các nhà máy tái chế rác hiện đại của Nhật Bản là những tác phẩm kiến trúc thực sự, được tích hợp hữu cơ vào cảnh quan đô thị và có hạ tầng riêng. Các



*Thùng rác trên đường phố Nhật Bản được thiết kế để nhận đúng loại rác, không thể bỏ loại rác khác vào thùng.*

nhà máy còn kiêm chức năng xã hội, là điểm tham quan hấp dẫn, trải nghiệm thực tế; nhiều nhà máy rác được kết nối với các công viên đô thị, trở thành khu vực vui chơi, nghỉ ngơi, giải trí của người dân và cả du khách. Do đó, tại Nhật Bản, người dân có thái độ đặc biệt đối với các nhà máy, tổ hợp xử lý rác thải.

Ở Nhật Bản, rác thải có “cuộc sống thứ hai” chứ không bị vứt bỏ, tiêu hủy. Tro xỉ thu được từ việc đốt rác là loại nguyên liệu giá trị, được ép thành khối lớn và sau đó sử dụng trong xây dựng. Đảo nhân tạo Odaiba trong Vịnh Tokyo được xây dựng hoàn toàn từ loại vật liệu này. Dự án thành công vượt cả mong đợi. Hiện nay, trên hòn đảo “rác” này là công viên giải trí và các tổ hợp nhà ở cao cấp. Các khối tro xỉ ép cũng được sử dụng để xây dựng các tòa nhà và nhiều công trình khác.

Khoảng 18% rác thải ở Nhật Bản được tái chế chất lượng cao. Giấy và thủy tinh phế liệu được tái chế thành giấy và chai lọ thủy tinh. Nhựa có “cuộc sống thứ hai” phong phú hơn, được tái chế thành quần áo chuyên dụng, vật liệu xây dựng, thảm... Mặc dù hệ thống tái chế rác thải hiệu quả nhưng người dân và chính quyền Nhật Bản vẫn luôn quan tâm tới vấn đề rác, do một người Nhật hiện đại thải khoảng 1 kg rác mỗi ngày, tức là rất nhiều rác. Ở nhiều

thành phố, xu hướng phổ biến hiện nay là tối thiểu hóa việc sản sinh ra rác thải.

Triết lý cho lối sống không rác thải ở Nhật Bản - mottainai - có nghĩa là “đừng vứt đồ đi chừng nào chưa tận dụng triệt để”. Mọi công dân hiện đại (không chỉ là người dân Nhật Bản) có ý thức đều có thể thực hiện các bước để đạt được mục tiêu không rác thải. Điều quan trọng là cần nói “không” đối với các chế phẩm dùng một lần và chuyển sang sử dụng các sản phẩm có thể tái sử dụng, cố gắng dùng bao bì, túi đựng nhựa càng ít càng tốt... Đối với người dân Nhật Bản, thực hiện điều này không hề đơn giản bởi vì trong nhiều năm, tất cả hàng hóa bán ra trong nước đều được đóng gói cẩn thận bằng nhiều lớp bìa cứng và polyetylen. Hiện nay, các cửa hàng Nhật Bản đều đang áp dụng triết lý mottainai. Chẳng hạn ở lối vào các siêu thị, cửa hàng, khách hàng có thể lấy một nhãn màu xanh lá bỏ vào giỏ hàng của mình, làm vậy nhân viên thu ngân sẽ biết không cần bao bì.

Công cuộc “cải cách rác thải” được triển khai thực hiện ở Nhật Bản khá nhanh chóng và mang lại kết quả rất ấn tượng. Đây là bí quyết thành công của người Nhật, khi mà nửa thế kỷ trước đây quốc gia này còn đang đối mặt vấn đề nghiêm trọng về rác thải và mức sống của người dân nói chung? - Đó là việc kiên trì hình thành thói quen phân loại rác thải một cách có trách nhiệm của mỗi người dân, cùng với một loạt biện pháp mà Chính phủ và Chính quyền các địa phương áp dụng để tái chế, tái sử dụng rác thải. Chẳng hạn, Chính quyền thành phố Kamikatsu đưa ra ý tưởng loại bỏ hoàn toàn các sản phẩm dùng một lần, và từ năm 2003 bắt đầu tích cực thực hiện cải cách đặc biệt nhằm giảm tối đa lượng hàng hóa dùng một lần. Hiện



*Các nhà máy đốt rác tại Nhật Bản là những tác phẩm kiến trúc thực sự.*

nay, 60% dân số Kamikatsu đã lựa chọn các hàng hóa có thể tái sử dụng nhiều lần, điều này giúp giảm đáng kể lượng rác thải. Ngoài ra, các cửa hàng có nghĩa vụ báo cáo hàng năm về những gì đã thực hiện trong năm, để đảm bảo khách hàng của mình ngày càng ít sử dụng bao bì, túi đựng nhựa hơn.

Ở Nhật Bản, nghề thu gom, tái chế rác và người dọn rác có uy tín và được tôn trọng; trong khi đó, tùy tiện vứt bỏ những thứ không còn cần thiết vào thùng rác là điều “không thể tưởng tượng nổi”, thậm chí bất hợp pháp. Người Nhật chiết xuất kim loại màu và sắt chủ yếu từ rác thải. Đồng phục của đội tuyển Olympic Nhật Bản được làm từ rác thải nhựa; huy chương vàng Olympic cũng có xuất xứ từ rác tái chế. Hầu hết thủy tinh phế liệu đều được tái chế, được nghiền vụn và tái sử dụng làm lớp phủ đường, gạch lát vỉa hè. Máy nghe nhạc, điện thoại di động, tivi... đã hết thời hạn sử dụng ở Nhật Bản không phải là rác mà luôn được coi là nguồn tài nguyên có giá trị.

<https://fb.ru/post/environment>

**ND: Lê Minh**

## **Dương Châu (Trung Quốc): Tăng tốc chuyển đổi và nâng cấp ngành xây dựng**

Nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi, nâng cấp ngành xây dựng, thúc đẩy phát triển xây dựng chất lượng cao, thành phố Dương Châu, tỉnh Giang Tô (Trung Quốc) mới đây đã ban hành văn bản “Các ý kiến thúc đẩy phát triển ngành xây dựng chất lượng cao”, trong đó quy định rõ, cần tối ưu hóa cơ cấu ngành xây dựng, thúc đẩy các phương pháp xây dựng mới, tăng cường quản lý chất lượng, an toàn công trình, dự án, quản lý thị trường và nhiều biện pháp khác nhằm nâng cao toàn diện giá trị thương hiệu và đưa Dương Châu trở thành một trong những địa phương có ngành xây dựng phát triển mạnh hàng đầu cả nước.

Văn bản nêu trên đề ra việc tối ưu hóa cơ cấu ngành xây dựng và mở rộng lĩnh vực kinh doanh; phát huy vai trò chỉ đạo của chính quyền, xây dựng các nền tảng hỗ trợ hợp tác, khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn thành phố thiết lập mối quan hệ hợp tác chiến lược với các doanh nghiệp trung ương và các doanh nghiệp lớn ngoài địa phương để cùng phối hợp, tham gia vào công tác xây dựng các dự án lớn, từ đó nâng cao trình độ phát triển của ngành xây dựng. Các dự án do vốn nhà nước đầu tư hoặc giữ vai trò kiểm soát, chi phối sẽ đi đầu trong việc thúc đẩy các hợp đồng dự án chung và tư vấn kỹ thuật toàn quy trình. Tăng cường khuyến khích các doanh nghiệp thiết kế, quản lý giám sát, tư vấn chi phí xây dựng; phát triển dịch vụ tư vấn kỹ thuật toàn diện thông qua các giải pháp như sáp nhập, mua lại, tổ chức lại.

Cùng với đó, các doanh nghiệp tham gia xây dựng và đầu tư nghiên cứu các dự án thí điểm xây dựng thông minh sẽ được hỗ trợ tài chính phù hợp; khuyến khích các công ty, doanh nghiệp xây dựng lớn thành lập các trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ cũng như



*Khu công nghiệp thông minh Dương Châu.*

thiết lập nền tảng quản lý Internet cho các hoạt động xây dựng; đẩy mạnh tích hợp BIM trong toàn bộ quá trình quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì của mỗi công trình xây dựng; hỗ trợ các doanh nghiệp tổng thầu đủ điều kiện tích cực phát triển và ứng dụng các giải pháp công nghệ xây dựng thông minh như robot xây dựng; tăng cường khái niệm xây dựng xanh, thúc đẩy phát triển các mô hình quy hoạch, thiết kế, thi công, vận hành và bảo trì công trình xanh được phối hợp bởi nhiều nhóm ngành khác nhau, từng bước thiết lập hệ thống quản lý công trình xanh và hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật bao trùm toàn vòng đời công trình, thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ cốt lõi trong xây dựng xanh. Cần phát huy vai trò chủ đạo của các dự án thuộc đầu tư công trong quá trình đổi mới và thí điểm, ưu tiên việc sử dụng các sản phẩm, vật liệu xây dựng tái chế, xây dựng các dự án thí điểm nổi bật về công trình xanh mới, đồng thời thực hiện cải tạo và đổi mới các công trình đô thị hiện có theo định hướng xanh, tiết kiệm năng lượng. Tích cực thúc đẩy các phương pháp xây dựng xanh mới như mô hình công trình tiên chế, sử dụng vật liệu xây dựng xanh, vật liệu tái chế, giảm phát thải tại các công trường xây dựng; thúc đẩy thí điểm các nguồn năng lượng mới như pin nhiên

liệu và các phương tiện hiện đại như xe tải chở rác thông minh, trạm trộn bê tông thông minh và máy móc xây dựng thông minh.

Ngoài ra, cần tăng cường chất lượng, an toàn dự án và quản lý thị trường. Triển khai mô hình giải pháp “Internet + Quản lý giám sát” nhằm tăng cường kết nối và chia sẻ thông tin dữ liệu giám sát trong lĩnh vực xây dựng, từng bước thúc đẩy quản lý kỹ thuật số đối với việc phê duyệt các dự án kỹ thuật. Thúc đẩy mạnh việc tiêu chuẩn hóa đối với công tác quản lý chất lượng và an toàn dự án, nghiên cứu việc thực hiện đánh giá mức độ chất lượng dự án xây dựng theo từng khu vực. Các bên tham gia dự án xây dựng cần thực hiện trách nhiệm toàn diện, tăng cường vai trò của mình đối với việc đảm bảo chất lượng của mỗi dự án; nghiêm khắc kiểm soát chất lượng quy trình hệ thống thiết bị và vật liệu đầu vào, quy trình thi công và nghiệm thu dự án; tăng cường công tác quản lý, giám sát của các cơ quan kiểm định chất lượng kỹ thuật và xử lý nghiêm các hành vi báo cáo kiểm tra sai sự thật. Cần tiếp tục chấn chỉnh an toàn sản xuất trong xây dựng, tăng cường cơ chế phòng ngừa kép bao gồm quản lý, kiểm soát, phân loại rủi ro, điều tra các mối nguy

tiềm ẩn, đồng thời nâng cao trách nhiệm trong sản xuất an toàn cho toàn thể người lao động trong các doanh nghiệp xây dựng.

Chính quyền thành phố Dương Châu cho biết, sẽ nghiêm khắc trấn áp các hành vi gian lận đấu thầu, các hợp đồng bất hợp pháp, thầu phụ bất hợp pháp, nợ lương người lao động nhất là lao động nhập cư, áp đặt các hạn chế trong tiếp cận thị trường, gian lận trình độ chuyên môn theo đúng quy định của pháp luật. Chính quyền sẽ thúc đẩy xây dựng tập trung các dự án do nhà nước đầu tư, kiểm soát chặt chẽ chất lượng, tính an toàn, ngăn chặn xảy ra các tình trạng vượt mức cho phép về quy mô, tiêu chuẩn và ngân sách đối với mỗi dự án, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn xây dựng. Bên cạnh đó, thiết lập cơ chế giám sát thị trường xây dựng mới dựa trên tín dụng, thực hiện quản lý phân loại tín dụng, giám sát đấu thầu, phê duyệt hành chính, thanh tra đột xuất... theo vị thế tín dụng của các chủ thể thị trường.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,  
tháng 2/2024  
ND: Ngọc Anh*

## **Mỹ: quy định về hoạt động nghề nghiệp của các nhà quy hoạch đô thị**

Tại Mỹ, trong lịch sử, quy hoạch đô thị với vai trò là một lĩnh vực chuyên môn được hình thành theo hai hướng: tổ chức phát triển không gian và các chính sách quy hoạch về mặt kinh tế - xã hội. Thực tế này đã được các nhà nghiên cứu lưu ý là một trong những vấn đề cơ bản, bao gồm cả vấn đề nhân sự. Theo P. H. Gley, sự phân đôi này tiếp tục chia ngành nghề theo hai hướng khác nhau và hai cách tiếp cận khác nhau đối với các vấn đề đô thị. Trên toàn thế giới, các quy trình quy hoạch đang dần chuyển từ phạm vi lợi ích và giải pháp của nhà nước sang các tiến trình phức

tạp hơn với sự tham gia của nhiều bên liên quan đồng thời đi kèm với việc hình thành một tập hợp các thích ứng lẫn nhau.

Liên quan tới vấn đề này, tất cả các bên tham gia hoạt động quy hoạch đô thị (nhà nước, xã hội và cộng đồng chuyên môn) đều cần thích ứng với nhau. Việc này dựa trên thực tế là việc giải quyết các vấn đề về quy hoạch đòi hỏi phải tính đến ý kiến của nhiều bên tham gia với các giá trị, mối quan tâm và cách giải thích khác nhau về các sự kiện đang diễn ra. Tìm kiếm các giải pháp tối ưu là một trong những nhiệm

vụ chính của quy hoạch đô thị, cả về mặt thực tiễn và lý thuyết cũng như trong lĩnh vực đào tạo chuyên môn. Hình thức phát triển kép của ngành quy hoạch đô thị ở Mỹ trong thời kỳ cách mạng công nghệ 4.0 gắn liền với số hóa, đang có nhiệm vụ tạo ra các hệ thống quy hoạch tích hợp dựa trên công nghệ hiện đại và có sự tham gia của nhiều bên liên quan. Ở cấp quốc gia, tầm quan trọng của lĩnh vực quy hoạch đô thị đã được nhấn mạnh trong báo cáo chuyên ngành của Hội đồng của Tổng thống về Khoa học và Công nghệ năm 2016, thời chính quyền Barack Obama. Báo cáo nhấn mạnh mức độ cạnh tranh cao giữa các thành phố và vai trò của hệ thống quy hoạch đô thị hiện đại dựa trên đổi mới công nghệ trong vấn đề này.

Như vậy, tại Mỹ cũng như trên toàn thế giới, quy hoạch đô thị với tư cách là một lĩnh vực hoạt động chuyên môn đang chuyển đổi từ đa ngành sang xuyên ngành. “Quy hoạch đô thị thông minh” hiện đại cần phải linh hoạt để có thể giải quyết nhiều vấn đề, có tính đến việc sử dụng nhiều phương pháp và công cụ khác nhau, và để tăng tính hiệu quả, cần phải hình thành những tiềm năng mới trong đó có việc đào tạo đội ngũ nhân sự, chuyên gia trình độ năng lực cao.

Tính thay đổi trong nhiệm vụ của nhà quy hoạch đô thị trong thế giới năng động hiện nay yêu cầu những phản hồi từ cộng đồng chuyên môn, và chỉ số căn bản để xác định bản chất của các yêu cầu đối với nghề này chính là yêu cầu của thị trường lao động - luôn phản ứng nhanh nhất với những thay đổi so với các yêu cầu khác. Người sử dụng lao động là người đầu tiên nhận thấy nhu cầu và đáp ứng nhu cầu về các chuyên gia có trình độ chuyên môn khác nhau, dựa trên năng lực chuyên môn có được nhờ học vấn và kinh nghiệm thực tế.

Số liệu của Văn phòng Thống kê Lao động thuộc Cục Lao động Mỹ cho thấy 68% các nhà quy hoạch đô thị làm việc trong hệ thống chính quyền địa phương; khoảng 13% làm việc ở cấp



*Hình thức phát triển kép của ngành quy hoạch đô thị ở Mỹ trong thời kỳ cách mạng công nghệ 4.0 gắn liền với số hóa.*

chính quyền tiểu bang và liên bang. Cũng theo các số liệu của cơ quan này, số lượng việc làm của ngành quy hoạch đô thị là 36.000 (năm 2016); dự báo con số này sẽ tăng thêm 13% cho đến năm 2026 - vượt chỉ tiêu bình quân của tất cả các ngành nghề, đạt tới 40.600 việc làm. Như vậy có thể thấy, chính quyền các đô thị là người sử dụng lao động chính, là người có nhu cầu về các chuyên gia và quy định tính chất của đào tạo chuyên ngành cũng như năng lực, trình độ phù hợp.

Dựa vào các yêu cầu về đào tạo, kinh nghiệm làm việc, chứng chỉ, mức lương và tính chất của vị trí việc làm, có ba cấp độ theo yêu cầu tăng dần về trình độ chuyên môn và mức lương. Cấp độ thứ nhất (cấp I) là “cấp cơ bản hoặc sơ cấp”, cấp độ thứ hai (cấp II) là “quản lý cấp trung và nhân sự có trình độ”, cấp độ thứ ba (cấp III) là “quản lý và nhân sự có trình độ cao”. Tỷ lệ tuyển dụng ở mỗi cấp gắn liền với sự phát triển có tính hệ thống của đội ngũ chuyên gia và mô hình tổ chức của hầu hết các cơ quan sử dụng lao động có trình độ chuyên môn cao và chuyên môn hóa cao. Chẳng hạn, Phòng Quy hoạch đô thị Los Angeles có 382 chuyên gia (hoạt động quy hoạch chuyên nghiệp), trong đó, 39% có trình độ cấp I; 34% có trình độ cấp II và 26% có trình độ cấp III.

Qua trình bày trên có thể xác định các loại hình hoạt động của nghề quy hoạch đô thị: quản

lý, đảm bảo các quy trình quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch, quy hoạch chiến lược, bảo vệ di sản lịch sử trong quy hoạch đô thị, phân tích quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên môn hóa trong đó có quy hoạch môi trường đô thị, tư vấn, giáo dục, hoạt động cộng đồng (trong khuôn khổ các dự án xã hội), thiết kế quy hoạch đô thị. Học vấn là cơ sở cho hoạt động nghề nghiệp trong tương lai. Ở Mỹ, đối với những người chọn ngành nghề quy hoạch đô thị có rất nhiều chương trình đào tạo cho phép nghiên cứu các vấn đề khác nhau trong lĩnh vực này; trong đó có các chương trình đào tạo chuyên nghiệp về quy hoạch đô thị, các chương trình về kiến trúc, kinh tế, quản lý và một số lĩnh vực khác. Các chương trình đào tạo chuyên nghiệp dành cho các nhà quy hoạch đô thị tại Mỹ chú trọng đến nhiều cấp độ khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp: Thạc sĩ quy hoạch đô thị, Cử nhân khoa học về quy hoạch đô thị và vùng, Thạc sĩ phát triển đất đai và bất động sản...

Cấp độ đầu tiên có yêu cầu tối thiểu: trình độ cử nhân về kiến trúc, quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị, phát triển bất động sản hoặc lĩnh vực liên quan hoặc bất kỳ sự kết hợp nào giữa kinh nghiệm và đào tạo. Trình độ thạc sĩ được khuyến khích, song (hầu như) không bắt buộc và có thể thay thế bằng kinh nghiệm thực tiễn. Bằng thạc sĩ thay thế 1-2 năm thực hành. Kinh nghiệm là điều mong muốn nhưng chỉ được yêu cầu trong 63% trường hợp, và khoảng 1-2 năm kinh nghiệm. Điều này một phần là do việc thực tập dài hạn được trả lương, cả trong quá trình học cho tới khi kết thúc. Vị trí nghiên cứu yêu cầu tối thiểu 2 năm kinh nghiệm, có thể được thay thế bằng các ấn phẩm khoa học.

Cấp độ thứ hai yêu cầu trình độ cử nhân hoặc thạc sĩ (trong đó 56% trường hợp phải có bằng thạc sĩ) trong các lĩnh vực quy hoạch đô thị, quy hoạch vùng, kiến trúc, thiết kế đô thị, kiến trúc cảnh quan, chính sách công, quản lý nhà nước, xã hội học hoặc quản trị kinh doanh với trọng tâm là tài chính và phát triển bất động

sản... Ngoài ra, hầu hết các vị trí này đều yêu cầu chứng chỉ của nhiều khóa học lập kế hoạch cụ thể và ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc (đối với thạc sĩ có từ 1 năm kinh nghiệm; đối với cử nhân tối thiểu 4-6 năm).

Cấp độ thứ ba yêu cầu trình độ cử nhân của một trường cao đẳng hoặc đại học được công nhận và có từ 5 năm kinh nghiệm. Yêu cầu trên 10 năm kinh nghiệm chiếm 19% các trường hợp. Ưu tiên trình độ thạc sĩ về quy hoạch đô thị và quy hoạch vùng, thiết kế đô thị hoặc lĩnh vực liên quan như chính sách công, quản lý, quản lý bất động sản. Ở cấp độ này, trong 15% trường hợp, trình độ tiến sĩ hoặc tương đương là cần thiết. Như vậy, có thể thấy, sự phát triển nghề nghiệp không chỉ bao gồm kinh nghiệm thực tiễn mà cả nâng cao trình độ học vấn và những yêu cầu này tăng lên tỷ lệ thuận ở mỗi cấp độ.

Ở Mỹ, một trong những yêu cầu quan trọng để phát triển nghề nghiệp đối với nhiều ngành nghề nói chung là hệ thống các chứng chỉ và hội nhập vào cộng đồng nghề nghiệp. Thông qua cộng đồng này và các tổ chức, các chi nhánh của nó, một mô hình điều tiết được thực hiện trong nhiều lĩnh vực hoạt động khác nhau, trong đó có quy hoạch đô thị. Đồng thời, hoạt động quy hoạch đô thị có sự khác biệt đáng kể so với hoạt động kiến trúc. Tất cả các tiểu bang của đất nước đều yêu cầu giấy phép, đi liền với đó là yêu cầu về kinh nghiệm thực tiễn, trải qua quá trình đào tạo liên tục đối với kiến trúc sư. Mô hình này phần lớn dựa trên tính chất công việc thiết kế của kiến trúc sư cũng như sự liên quan giữa công việc này với kiến thức về các yêu cầu tiêu chuẩn khi thiết kế các đối tượng khác nhau.

Đối với các nhà quy hoạch đô thị, yêu cầu bắt buộc phải có giấy phép chỉ quy định tại New Jersey. Đặc điểm này là do tính chất công việc của nhà quy hoạch đô thị, người có nhiệm vụ trước hết là xây dựng các chiến lược phát triển các vùng lãnh thổ (được lập hoặc nghiên cứu trong khuôn khổ các văn bản quy phạm pháp



luật và hoạt động điều hành, quy hoạch và quản lý lãnh thổ trong khuôn khổ mô hình pháp lý hiện hành). Mô hình pháp lý về điều tiết hoạt động quy hoạch đô thị dựa trên quy định của bang, các quyền cơ bản của cộng đồng địa phương và dựa trên sự hiểu biết về quyền sở hữu quy định tại Tu chính án thứ năm Hiến pháp Mỹ chính là bản chất nghề quy hoạch đô thị ở quốc gia này.

Do chưa có cơ quan quản lý trung ương nên hệ thống chứng nhận chuyên môn của các hiệp hội nghề nghiệp có tầm quan trọng đặc biệt. Chứng nhận, giống như tư cách thành viên trong các hiệp hội nghề nghiệp, có bản chất là trạng thái chuyên nghiệp và trong nhiều trường hợp cũng yêu cầu xác nhận thường xuyên liên quan đến việc vượt qua các kỳ thi và đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn. Chứng chỉ có thể ở cấp độ quốc tế, quốc gia và khu vực. Riêng tại bang New Jersey, chứng chỉ hoặc tư cách thành viên trong các hiệp hội nghề không yêu cầu, đối với cả kiến trúc sư cũng như nhà quy hoạch đô thị. Tuy nhiên, đối với tất cả người sử dụng lao động, gồm cả chính quyền liên bang, tiểu bang và chính quyền đô thị, yêu cầu về chứng chỉ và tư cách thành viên hiệp hội nghề là những chỉ tiêu quan trọng. Chứng chỉ được yêu cầu nhiều nhất là của Viện các chuyên gia quy hoạch đô thị được công nhận (AICP) - 50% tổng số vị trí tuyển dụng cho cấp II và cấp III. Các chứng chỉ chuyên môn được yêu cầu ở một số tiểu bang (chứ không phải tất cả) đối với cơ quan chính phủ hoặc thành phố, chẳng hạn như Quản trị viên phân vùng được chứng nhận CZA và Chuyên gia phân vùng được chứng nhận CZO.

Qua phần trình bày trên, có thể thấy, vai trò của nhà quy hoạch đô thị ở Mỹ trước hết liên

quan đến việc phục vụ lợi ích của các cộng đồng địa phương và vùng (người sử dụng lao động chính). Phạm vi quyền hạn rộng ở cấp địa phương cho phép các nhà quy hoạch sử dụng hồ sơ tài liệu quy hoạch và hệ thống quản lý không chỉ như một công cụ hiệu quả để phát triển cân bằng các vùng lãnh thổ và thu hút đầu tư mà còn như một hệ thống thỏa hiệp xã hội. Sự cạnh tranh giữa các lãnh thổ riêng biệt hình thành những yêu cầu đặc biệt đối với các chuyên gia quy hoạch, trong đó nhà quy hoạch đô thị là chuyên gia định hình các giải pháp phát triển này và sở hữu nhiều công cụ chuyên môn. Vị thế của nhà quy hoạch đô thị do đó khá cao.

Mặc dù thiếu quy định theo chiều dọc của chính phủ đối với ngành, hệ thống này vẫn tồn tại thông qua việc tự tổ chức của các cộng đồng chuyên môn nhằm thiết lập các yêu cầu cho cả đào tạo (chứng nhận các chương trình đào tạo) và chứng chỉ chuyên môn. Đây là cơ sở để xác định năng lực của đội ngũ nhân sự ngành và duy trì tiêu chuẩn nghề nghiệp cụ thể. Thị trường lao động tại Mỹ cho thấy nhu cầu cao về ngành nghề này và định hướng cấp thiết nhằm nâng cao năng lực nhân sự ngành. Đào tạo nhà quy hoạch đô thị là hình thức đào tạo cơ bản có nhiều hướng, đồng thời vẫn duy trì định hướng chung về phát triển không gian. Xét đến khả năng xây dựng và phát triển năng lực cá nhân cũng như tính linh hoạt của các chương trình, các nhà quy hoạch đô thị ngay từ đầu đã trở thành những chuyên gia có giải pháp xuyên ngành để thực hiện các nhiệm vụ.

*Vilenski. Y - PGS.TS khoa Quy hoạch đô thị, ĐH Kiến trúc & Xây dựng quốc gia St.*

*Peterburg*

**ND: Lê Minh**

**BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ TRAO QUYẾT ĐỊNH  
BỔ NHIỆM VIỆN TRƯỞNG VIỆN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ  
NÔNG THÔN QUỐC GIA CHO PGS.TS HOÀNG VĨNH HƯNG**

*Hà Nội, ngày 08/5/2024*



**THỨ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG NGUYỄN TƯỜNG VĂN PHÁT  
BIỂU TẠI HỘI NGHỊ THẨM ĐỊNH ĐỒ ÁN ĐIỀU CHỈNH QHC  
XÂY DỰNG KKT HÒN LA, TỈNH QUẢNG BÌNH ĐẾN NĂM 2040**

*Hà Nội, ngày 09/5/2024*

